

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**TỔNG HỢP Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý, THAM VẤN CHÍNH SÁCH
ĐỐI VỚI DỰ ÁN LUẬT ATTP (SỬA ĐỔI) CỦA CÁC BỘ, NGÀNH**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025, Bộ Y tế đã tổ chức lấy ý kiến, tham vấn đối với Hồ sơ chính sách Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) (Công văn số 9136/BYT-ATTP ngày 26/12/2025); hội nghị Tham vấn chính sách khu vực phía bắc (Giấy mời số 03/GM-BYT ngày 0501/2026); hội nghị tham vấn chính sách khu vực phía nam (Giấy mời số 46/GM-BYT ngày 13.1.2026); xin ý kiến các thành viên Ban Thường vụ Đảng ủy Bộ Y tế (tờ trình số 01/ TTr/ĐU ngày 08/01/2026 của Cục An toàn thực phẩm) và đăng tải, lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ, Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế và của Cục An toàn thực phẩm (Công văn số 2525/ATTP-PCTTR ngày 26/12/2025).

Kết quả cụ thể như sau:

TT	ĐƠN VỊ	NỘI DUNG GÓP Ý/THAM VẤN	NỘI DUNG TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
I. VỀ NỘI DUNG CHUNG CỦA HỒ SƠ CHÍNH SÁCH			
1	Bộ Nội vụ	- Đề nghị hoàn thiện hồ sơ chính sách Luật bảo đảm thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đúng thẩm quyền của các cấp; bảo đảm thực hiện đúng Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật, Công văn số 48/BCĐTKNQ18 ngày 03/5/2025 của Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW nhằm đẩy mạnh phân quyền, phân cấp theo quy định của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức Chính quyền địa phương và triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; phù hợp Quy định số 178-	<i>Tiếp thu:</i> Thực hiện ý kiến kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm tại thông báo kết luận số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Trong chính sách sẽ giao Chính phủ thống nhất một đầu mối quản lý an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương, đồng thời phân cấp phân quyền tối đa cho ủy ban nhân dân các cấp

		QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.	
2	Bộ Công an	Thực tiễn 12 năm qua như đã nêu tại Báo cáo tổng kết cho thấy tội phạm trong lĩnh vực an toàn thực phẩm có diễn biến phức tạp, nhiều vụ việc gây hậu quả rất nghiêm trọng, ảnh hưởng lâu dài đến sức khỏe cộng đồng và sự phát triển của giống nòi. Các đối tượng đã lợi dụng kẽ hở về cơ chế hậu kiểm, sự chồng chéo trong quản lý giữa các bộ, ngành và sự thiếu đồng bộ các quy định về thương mại điện tử để thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, việc sửa đổi Luật cần đặt ra mục tiêu không chỉ là tạo thuận lợi cho doanh nghiệp mà phải bịt kín các lỗ hổng pháp lý đang bị tội phạm lợi dụng, đặc biệt là trong khâu tự công bố sản phẩm và quản lý nguyên liệu đầu vào.	<p><i>Tiếp thu:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định thống nhất một đầu mối quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương - Quy định điều kiện mà nguyên liệu làm thực phẩm phải đáp ứng để đưa vào sản xuất - Quy định điều kiện mà cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải đáp ứng - Trước khi lưu thông, tùy từng nhóm thực phẩm sẽ phải thực hiện một trong 2 hình thức công bố: đăng ký bản công bố sản phẩm, công bố tiêu chuẩn áp dụng - Trong quá trình lưu thông sẽ tăng cường kiểm tra hậu kiểm không chỉ trên thị trường mà còn trên môi trường mạng, - Đẩy mạnh vai trò của hệ thống kiểm nghiệm tham gia cùng với cơ quan quản lý nhà nước trong việc giám sát lấy mẫu trên thị trường

	<p>- Luật ATTP hiện hành chủ yếu tập trung đảm bảo an toàn thực phẩm theo hướng kiểm soát chất lượng, điều kiện sản xuất của từng sản phẩm, từng cơ sở riêng lẻ, chưa có phạm vi điều chỉnh đầy đủ về an toàn thực phẩm trong toàn bộ chuỗi cung ứng, chưa đảm bảo sự ổn định liên tục, không bị phá hoại, thao túng hay tấn công có chủ đích đối với hệ thống thực phẩm quốc gia.</p>	<p><i>Tiếp thu: chính sách đã xây dựng quản lý theo toàn bộ chuỗi giá trị của thực phẩm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định thống nhất một đầu mối quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương - Quy định điều kiện mà nguyên liệu làm thực phẩm phải đáp ứng để đưa vào sản xuất. - Quy định điều kiện mà cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải đáp ứng - Trước khi lưu thông, tùy từng nhóm thực phẩm sẽ phải thực hiện một trong 2 hình thức công bố: đăng ký bản công bố sản phẩm, công bố tiêu chuẩn áp dụng. - Trong quá trình lưu thông sẽ tăng cường kiểm tra hậu kiểm không chỉ trên thị trường mà còn trên môi trường mạng. - Đẩy mạnh vai trò của hệ thống kiểm nghiệm tham gia cùng với cơ quan quản lý nhà nước trong việc giám sát lấy mẫu trên thị trường.
	<p>Chưa có các quy định tương xứng về bảo vệ cơ sở dữ liệu an toàn thực phẩm. Việt Nam đang hướng tới chuyển đổi số dữ liệu quốc gia; dữ liệu từ các trung tâm kiểm nghiệm cần được liên thông với Bộ Y tế và Cục An toàn thực phẩm để cung cấp dữ liệu giám sát và được liên thông tới Trung tâm dữ liệu quốc gia. Dưới góc nhìn về an ninh: an ninh con người, an ninh kinh tế và an ninh xã hội, thực phẩm có nguy cơ bị lợi dụng để khủng bố, ví dụ tấn công các bếp ăn tập thể nhằm kích động, gây hoảng loạn. Do vậy, cần coi dữ liệu ATTP là tài sản chiến lược. Đối với doanh nghiệp, thông qua phân tích dữ liệu an toàn thực phẩm cũng là công cụ phân tích, đánh giá được nhu cầu thị trường và từ đó định hướng để đầu tư đúng.</p>	<p><i>Tiếp thu và giải trình:</i> Nghị định 102/2025/NĐ-CP quy định quản lý dữ liệu y tế đã quy định xây dựng dữ liệu y tế trong đó có thông tin về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; Nghị định cũng đã quy định rõ cơ sở dữ liệu y tế sẽ kết nối, chia sẻ dữ liệu với:</p> <ol style="list-style-type: none"> (1) cơ sở dữ liệu quốc gia; cơ sở dữ liệu chuyên ngành; cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác với cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế. (2) Công dữ liệu quốc gia, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Y tế. (3) Nền tảng định danh và xác thực điện tử. (4) Ứng dụng định danh quốc gia. (5) Thiết bị, phương tiện, phần mềm do đơn vị quản lý, duy trì dữ liệu cung cấp.

			<p>(6) Phương thức khác khi được Bộ Y tế chấp thuận. Hiện Bộ Y tế đang thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu y tế này</p> <p><i>Tiếp thu: chính sách đã xây dựng quản lý theo toàn bộ chuỗi giá trị của thực phẩm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định thống nhất một đầu mối quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương. - Quy định điều kiện mà nguyên liệu làm thực phẩm phải đáp ứng để đưa vào sản xuất. - Quy định điều kiện mà cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải đáp ứng. - Trước khi lưu thông, tùy từng nhóm thực phẩm sẽ phải thực hiện một trong 2 hình thức công bố: đăng ký bản công bố sản phẩm, công bố tiêu chuẩn áp dụng. - Trong quá trình lưu thông sẽ tăng cường kiểm tra hậu kiểm không chỉ trên thị trường mà còn trên môi trường mạng. - Đẩy mạnh vai trò của hệ thống kiểm nghiệm tham gia cùng với cơ quan quản lý nhà nước trong việc giám sát lấy mẫu trên thị trường.
		<p>- Xu hướng lập pháp quốc tế hiện nay chuyển dịch rất rõ ràng và nhất quán từ tư duy quản lý an toàn thực phẩm sang tư duy an ninh lương thực và an ninh chuỗi cung ứng thực phẩm. Nhiều quốc gia không coi thực phẩm đơn thuần là đối tượng quản lý về y tế kỹ thuật mà đã xác định đây là hạ tầng thiết yếu có khả năng bị tấn công, phá hoại, thao túng và cần được bảo vệ bằng các công cụ pháp lý và an ninh đặc biệt; chuyển từ mô hình quản lý phản ứng sau sự cố sang phòng ngừa chủ động như: nước Mỹ tăng cường quyền hạn cho FDA có quyền thanh tra không cần báo trước, yêu cầu thu hồi sản phẩm ngay lập tức và đình chỉ hoạt động của cơ sở không tuân thủ pháp luật trong cung ứng thực phẩm trên thị trường; Liên minh Châu Âu yêu cầu về phòng thủ thực phẩm, an ninh chuỗi cung ứng, đã được tích hợp trong các bộ tiêu chuẩn quốc tế như BRCGS, IFS và hệ thống GFSI, theo đó doanh nghiệp thực phẩm cần bảo đảm chất lượng sản phẩm và chứng minh khả năng bảo vệ chuỗi cung ứng khỏi các hành vi gian lận, phá hoại có chủ đích và can thiệp trái phép; Trung Quốc đưa lương thực và thực phẩm vào phạm trù an ninh quốc gia thông qua Luật An ninh lương thực và các văn kiện chiến lược liên quan, cho phép nhà nước huy động đồng bộ các công cụ pháp luật, an ninh và điều tra để bảo vệ chuỗi cung ứng thực phẩm, cơ sở sản xuất và dữ liệu nông nghiệp, coi đây là yếu tố cốt lõi để ổn định chính trị - xã hội. Các tổ chức như WHO, FAO đều khẳng định bảo đảm an toàn, an ninh thực phẩm là trụ cột của an ninh con người, có mối liên hệ trực tiếp với xã hội phát triển bền vững và năng lực quản trị rủi ro quốc gia. Các báo cáo của Liên hợp quốc chỉ ra rằng các sự cố thực phẩm quy mô lớn có thể gây hoảng loạn xã hội, làm gián đoạn</p>	

		chuỗi cung ứng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến niềm tin của nhân dân đối với nhà nước.	
		<ul style="list-style-type: none"> - Đề xuất đối với dự thảo Luật ATTP (sửa đổi): + Bổ sung tiêu chí xác định hành vi xâm phạm an toàn thực phẩm ở mức độ nguy hiểm để làm căn cứ xử lý hình sự, ví dụ: hành vi cố ý sử dụng chất cấm, chất độc hại phải bị xử lý ngay cả khi chưa gây ra hậu quả; + Bổ sung quy định yêu cầu mọi mắt xích trong chuỗi cung ứng có hệ thống lưu trữ dữ liệu số và có khả năng kết nối với trung tâm dữ liệu quốc gia; + Quy định rõ quyền cưỡng chế của cơ quan thực thi trong việc thanh tra, phong tỏa kho bãi, thu hồi sản phẩm trong 24 giờ khi phát hiện mối nguy, có quyền thanh tra không báo trước. Đồng thời, có quy định chặt chẽ cơ chế kiểm soát quyền lực để tránh lạm quyền và giảm sốc chính sách đối với doanh nghiệp; + Đề xuất giao Bộ Y tế làm cơ quan đầu mối về an toàn thực phẩm, xem xét có lộ trình thành lập cơ quan độc lập chịu trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm; + Bổ sung chế độ, cơ chế khen thưởng cho người dân phát hiện vi phạm; + Xử phạt hành chính theo doanh thu và có hình phạt phụ bổ sung; + Quy định doanh nghiệp phải xây dựng kế hoạch phòng ngừa, chống nhiễm bẩn cố ý và kiểm soát rủi ro; chịu trách nhiệm nghiêm ngặt, trực tiếp đối với sản phẩm đưa ra thị trường. 	<i>Tiếp thu:</i> những nội dung này sẽ được tổ soạn thảo tiếp tục xem xét, nghiêm cứu trong quá trình xây dựng và hoàn thiện dự thảo Luật.
3	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Đề nghị Bộ Y tế tiếp tục rà soát, đồng thời cụ thể hóa các chính sách thành các quy định cụ thể trong dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi).	<i>Tiếp thu:</i> Nội dung này sẽ tiếp tục được rà soát và cụ thể hóa trong quá trình xây dựng và hoàn thiện dự thảo Luật ATTP (sửa đổi).

4	Bộ Quốc phòng	Bổ sung bản đánh giá thủ tục hành chính	<i>Giải trình:</i> Theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, bản đánh giá thủ tục hành sẽ được thực hiện khi xây dựng hồ sơ Luật ATTP. Hiện nay, bản đánh giá thủ tục hành chính đang được Tổ Soạn thảo xây dựng và hoàn thiện trong quá trình xây dựng hồ sơ dự thảo Luật.
		Việc phân cấp, phân quyền	<i>Tiếp thu:</i> Thực hiện ý kiến kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm tại thông báo kết luận số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Trong chính sách sẽ giao Chính phủ thống nhất một đầu mối quản lý an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương, đồng thời phân cấp phân quyền tối đa cho ủy ban nhân dân các cấp.
		Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.	<i>Tiếp thu:</i> Nghị định 102/2025/NĐ-CP quy định quản lý dữ liệu y tế đã quy định xây dựng dữ liệu y tế trong đó có thông tin về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; Nghị định cũng đã quy định rõ cơ sở dữ liệu y tế sẽ kết nối, chia sẻ dữ liệu với: (1) cơ sở dữ liệu quốc gia; cơ sở dữ liệu chuyên ngành; cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác với cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế. (2) Cổng dữ liệu quốc gia, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Y tế. (3) Nền tảng định danh và xác thực điện tử. (4) Ứng dụng định danh quốc gia. (5) Thiết bị, phương tiện, phần mềm do đơn vị quản lý, duy trì dữ liệu cung cấp. (6) Phương thức khác khi được Bộ Y tế chấp thuận. Hiện Bộ Y tế đang thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu y tế này
5		- Đề nghị xem xét, không đưa nội dung phân công cụ thể về trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm giữa các Bộ vào Luật	<i>Tiếp thu:</i> Thực hiện ý kiến kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm tại thông báo kết luận số 15-TB/BCĐTW, Trong

	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	mà chỉ đưa các nguyên tắc phân công chung, các nội dung cụ thể sẽ đưa vào nội dung Nghị định hướng dẫn thi hành Luật để sớm thống nhất hồ sơ trình.	chính sách sẽ giao Chính phủ thống nhất một đầu mối quản lý an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương, đồng thời phân cấp phân quyền tối đa cho ủy ban nhân dân các cấp
		- Đề nghị rà soát thông tin, số liệu đề cập trong các dự thảo báo cáo để bảo đảm tính cập nhật do dự thảo chưa cập nhật thông tin sáp nhập/hợp nhất của các cơ quan triển khai trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường và chưa cập nhật kết quả triển khai sau khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.	<i>Tiếp thu</i> Đã hoàn thiện lại báo cáo tổng kết thi hành Luật ATTP
		Đề nghị xem xét, bổ sung Chính sách về “ <i>Xây dựng mạng lưới các phòng kiểm nghiệm kiểm chứng phục vụ chung công tác quản lý ATTP trong toàn quốc</i> ”	<i>Tiếp thu và giải trình:</i> Quy định xây dựng mạng lưới các phòng kiểm nghiệm kiểm chứng chỉ là một trong các biện pháp quản lý sản phẩm khi lưu thông trên thị trường vì vậy nội dung này được đưa vào chính sách: “ <i>Chuyển việc quản lý an toàn thực phẩm từ “kiểm soát từng khâu riêng lẻ” sang “quản lý toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm”, bảo đảm quản lý chặt chẽ từ yếu tố đầu vào đến sản xuất, chế biến, lưu thông, tiêu dùng thực phẩm</i> ”
6	Bộ Công Thương	Nghiên cứu và dự thảo Luật thay thế Luật An toàn thực phẩm 2010 để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp Luật, giải quyết các tồn tại, vướng mắc, các quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo, chưa phù hợp với sự phát triển kinh tế, xã hội. Luật chỉ quy định những vấn đề khung, những vấn đề có tính nguyên tắc.	<i>Tiếp thu:</i> Trong quá trình xây dựng hồ sơ chính sách, Tổ Soạn thảo đã thực hiện đánh giá tổng kết việc thi hành Luật an toàn thực phẩm năm 2010, rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế liên quan đến dự thảo Luật, đánh giá về thủ tục hành chính, việc phân quyền, phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, việc bảo đảm bình đẳng giới, chính sách dân tộc trong dự thảo luật nhằm xác định những vấn đề còn tồn tại, vướng mắc, các quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo, chưa phù hợp với sự phát triển

			<p>kinh tế, xã hội.</p> <p>Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ Luật, Tổ Soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu và bổ sung, chỉnh sửa nội dung cho phù hợp với yêu cầu thực tế quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm hiện nay.</p>
		<p>Không quy định trách nhiệm cụ thể của các Bộ, ngành tại dự thảo Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi). Những nội dung chi tiết sẽ được Chính phủ quy định tại Nghị định và được các Bộ, cơ quan ngang Bộ ban hành Thông tư hướng dẫn.</p>	<p><i>Tiếp thu:</i></p> <p>Thực hiện ý kiến kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm tại thông báo kết luận số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Trong chính sách sẽ giao Chính phủ thống nhất một đầu mối quản lý an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương, đồng thời phân cấp phân quyền tối đa cho ủy ban nhân dân các cấp</p>
		<p>Căn cứ tình hình thực tiễn về vấn đề an toàn thực phẩm cũng như công tác quản lý an toàn thực phẩm hiện nay tại Việt Nam, Dự thảo Luật cần xây dựng theo hướng tăng cường các biện pháp quản lý chất lượng, quy trình sản xuất, công nghệ sản xuất thực phẩm, siết chặt công tác kiểm tra, tăng cường công tác hậu kiểm; quản lý theo hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; xây dựng cơ sở dữ liệu về thực phẩm, truy xuất nguồn gốc thực phẩm nhằm đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe và tính mạng của người dân.</p>	<p><i>Tiếp thu: chính sách đã xây dựng quản lý theo toàn bộ chuỗi giá trị của thực phẩm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định thống nhất một đầu mối quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương - Quy định điều kiện mà nguyên liệu làm thực phẩm phải đáp ứng để đưa vào sản xuất - Quy định điều kiện mà cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải đáp ứng - Trước khi lưu thông, tùy từng nhóm thực phẩm sẽ phải thực hiện một trong 2 hình thức công bố: đăng ký bản công bố sản phẩm, công bố tiêu chuẩn áp dụng - Trong quá trình lưu thông sẽ tăng cường kiểm tra hậu kiểm không chỉ trên thị trường mà còn trên môi trường mạng, - Đẩy mạnh vai trò của hệ thống kiểm nghiệm tham gia cùng với cơ quan quản lý nhà nước trong việc giám sát lấy mẫu trên thị trường. <p>Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ chính sách và dự thảo Luật, Tổ Soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, chỉnh sửa và bổ sung nội dung nêu trên để giải quyết tối đa những</p>

			vấn đề bất cập liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm trên phạm vi cả nước.
		Bổ sung chính sách thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp thực phẩm thông qua các chính sách hỗ trợ và ưu đãi nhằm nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm thực phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.	<i>Tiếp thu:</i> đã bổ sung chính sách ưu đãi đầu tư, tạo môi trường kinh doanh minh bạch, thuận lợi cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thúc đẩy phát triển các chuỗi giá trị cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng.
7	Bộ Khoa học và Công nghệ	Trong các chính sách cần nghiên cứu, đẩy mạnh vai trò và hiệu quả của hoạt động hậu kiểm, Nhà nước tăng cường giám sát việc tuân thủ và doanh nghiệp phải tự chịu trách nhiệm hoàn toàn về chất lượng sản phẩm, hàng hóa do mình sản xuất, kinh doanh; tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa để bảo đảm minh bạch thông tin, truy xuất nguồn gốc, kết nối và chia sẻ dữ liệu trong toàn bộ vòng đời sản phẩm, hàng hóa, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế số, kinh tế tuần hoàn và hội nhập quốc tế.	<i>Tiếp thu:</i> Trong chính sách quản lý theo chuỗi giá trị sản phẩm đã đưa các quy định tăng cường hậu kiểm, nâng cao vai trò của hệ thống kiểm nghiệm trong kiểm tra lấy mẫu giám sát thị trường.
8	Bộ Tư pháp	Hiện nay, tại dự thảo Hồ sơ chính sách có nhiều nội dung quy định về thủ tục hành chính đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm, như: thực hiện đăng ký lưu hành thực phẩm đối với thực phẩm thuộc nhóm nguy cơ cao (Chính sách 1, Chính sách 3); quy định về thời hạn giấy đăng ký lưu hành thực phẩm có nguy cơ cao (Chính sách 1, Chính sách 3)... Nhiều nội dung được đưa ra tại dự thảo Hồ sơ chính sách có thể dẫn đến việc tăng thời hạn thực hiện thủ tục hành chính, tăng chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp, như: quy định về thay đổi hình thức kiểm tra đối với các phương thức kiểm tra chặt, kiểm tra thông thường và kiểm tra giảm đối với thực phẩm nhập khẩu khi nhập khẩu vào Việt Nam (Chính sách 4)... Trong khi đó, Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đưa	<i>Tiếp thu:</i> 1. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Bộ Y tế đã sửa đổi và hoàn thiện chính sách theo hướng gộp chính sách 1, chính sách 3, chính sách 4 thành một chính sách chung: Chuyển việc quản lý an toàn thực phẩm từ “kiểm soát từng khâu riêng lẻ” sang “quản lý toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm”, bảo đảm quản lý chặt chẽ từ yếu tố đầu vào đến sản xuất, chế biến, lưu thông, tiêu dùng thực phẩm. Theo đó, Bộ Y tế sẽ đưa ra biện pháp quản lý theo phân tích rủi ro/ nguy cơ về an toàn thực phẩm đối với từng khâu trong chuỗi giá trị sản phẩm, trong đó đưa ra các biện pháp lý cho một số nhóm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các nhóm thực

	<p>ra nhiệm vụ, giải pháp về “Xây dựng và hoàn thiện pháp luật về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; triệt để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề, thủ tục hành chính bất hợp lý”; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đã đưa ra nhiệm vụ, giải pháp “Trong năm 2025, hoàn thành việc rà soát, loại bỏ những điều kiện kinh doanh không cần thiết, quy định chồng chéo, không phù hợp, cản trở sự phát triển của doanh nghiệp tư nhân; thực hiện cắt giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính, ít nhất 30% chi phí tuân thủ pháp luật, ít nhất 30% điều kiện kinh doanh và tiếp tục cắt giảm mạnh trong những năm tiếp theo”; Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu đề nghị thay thế hồ sơ đề nghị thay thế thành phần hồ sơ “bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh bằng các thông tin tương ứng được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp đối với các thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm được quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật An toàn thực phẩm năm 2010 tại Phụ lục 1 (các thủ tục hành chính tại số thứ tự 122, 346, 666, 141); Nghị quyết số 158/NQ-CP cũng giao Bộ Y tế “Tiếp tục rà soát, thể chế hóa các chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Đảng, quy định của Hiến pháp...Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tháo gỡ các vướng mắc, bất cập, bảo đảm phù hợp thực tiễn, thông lệ quốc tế”.</p> <p>Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện đánh giá tác động của chính sách về thủ tục hành chính tại dự thảo Hồ sơ chính sách, đồng thời xây dựng các giải pháp phù hợp để thể chế hóa các chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho</p>	<p>phẩm cụ thể có rủi ro/nguy cơ cần quản lý chặt chẽ trong chuỗi</p> <p>2. Đối với quy định kiểm tra nhà nước đối với thực phẩm nhập khẩu: Tiếp thu không đưa vào nội dung chính sách mới vì Luật ATTP 2010 đã đưa ra quy định 3 phương thức kiểm tra chặt, kiểm tra thường và kiểm tra giảm</p> <p>Dự thảo Luật sẽ cũng chỉ là Luật khung, luật ống theo đó sẽ giao cho Chính phủ quy định cụ thể phương thức kiểm tra phù hợp cho từng nhóm sản phẩm phù hợp với thực tế mà vẫn đảm bảo quản lý chặt chẽ theo chỉ đạo của Ban Bí thư.</p> <p>3. Đã sửa đăng ký lưu hành thành đăng ký bản công bố sản phẩm để phù hợp với hình thức công bố hiện hành.</p>
--	---	---

	<p>người dân, doanh nghiệp.</p> <p>Dự thảo Hồ sơ chính sách Luật chưa đưa ra các giải pháp liên quan đến việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trong hoạt động quản lý về thực phẩm mà chủ yếu tập trung vào các giải pháp kiểm soát tiền kiểm và hậu kiểm đối với thực phẩm theo nhóm nguy cơ. Trong khi đó Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đặt ra nhiệm vụ, giải pháp về “Đổi mới toàn diện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số cho người dân và doanh nghiệp, hướng tới cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hoá và dựa trên dữ liệu” (mục III.5). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, hoàn thiện chính sách Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi), trong đó lưu ý bổ sung các giải pháp có liên quan đến tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm như: xây dựng cơ sở dữ liệu về hồ sơ điện tử của cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm (liên quan đến kết quả kiểm nghiệm sản phẩm, lịch sử vi phạm...); giải pháp về truy xuất nguồn gốc điện tử của sản phẩm thực phẩm...</p> <p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục tổ chức việc lấy ý kiến góp ý một cách thực chất, toàn diện, rộng rãi và có trọng tâm, trọng điểm đối với các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan, đặc biệt là các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách; đa dạng hóa hình thức lấy ý kiến để bảo đảm khả năng tiếp cận, tham gia đầy đủ, thuận lợi của các đối tượng. Trên cơ sở đó, cần nghiên cứu, tiếp thu, giải trình một cách nghiêm túc, đầy đủ, khách quan, thấu đáo và hợp lý các ý kiến góp ý, bảo đảm phản ánh đúng khả năng thực tiễn, nhu cầu và khả năng tuân thủ của các chủ thể chịu sự điều chỉnh của</p>	<p><i>Tiếp thu:</i></p> <p>Nghị định 102/2025/NĐ-CP quy định quản lý dữ liệu y tế đã quy định xây dựng dữ liệu y tế trong đó có thông tin về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; Nghị định cũng đã quy định rõ cơ sở dữ liệu y tế sẽ kết nối, chia sẻ dữ liệu với:</p> <p>(1) Cơ sở dữ liệu quốc gia; cơ sở dữ liệu chuyên ngành; cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác với cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế.</p> <p>(2) Cổng dữ liệu quốc gia, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Y tế.</p> <p>(3) Nền tảng định danh và xác thực điện tử.</p> <p>(4) Ứng dụng định danh quốc gia.</p> <p>(5) Thiết bị, phương tiện, phần mềm do đơn vị quản lý, duy trì dữ liệu cung cấp.</p> <p>(6) Phương thức khác khi được Bộ Y tế chấp thuận.</p> <p>Hiện Bộ Y tế đang thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu y tế này</p> <p><i>Tiếp thu</i></p> <p>Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Bộ Y tế đã lấy ý kiến, tham vấn hồ sơ chính sách Luật ATTP (sửa đổi) theo quy định tại Điều 30 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (Luật số 64/2025/QH15). Trong quá trình hoàn thiện hồ sơ chính sách và hồ sơ dự án Luật, Tổ Soạn thảo tiếp tục lấy ý kiến góp ý, phản biện xã hội, đăng tải hồ sơ trên cổng thông tin điện tử Bộ Y tế theo quy định tại Điều 33 Luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật</p>
--	--	---

		<p>pháp luật. Đồng thời, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quan tâm và tăng cường công tác truyền thông chính sách theo đúng quy định tại Điều 3 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) ngay từ khi lấy ý kiến đối tượng chịu tác động trực tiếp đến khi dự thảo văn bản được thông qua và ban hành. Nội dung truyền thông cần tập trung làm rõ mục tiêu, quan điểm xây dựng các chính sách lớn, những điểm mới, điểm sửa đổi, bổ sung so với quy định hiện hành cũng như tác động dự kiến đối với từng nhóm đối tượng. Qua đó, bảo đảm các đối tượng chịu tác động trực tiếp có đủ thông tin, có điều kiện nghiên cứu, góp ý và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức thực hiện khi văn bản có hiệu lực, góp phần nâng cao tính đồng thuận xã hội, tính khả thi của dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi), hạn chế tối đa tình trạng bị động, lúng túng, tâm lý hoang mang, đột ngột khi chính sách mới được ban hành và triển khai trên thực tế.</p>	<p>78/2025/QH15 và Điều 18 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.</p>
9	Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội	<p>- Theo kế hoạch trình hồ sơ dự án Luật ATTP tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa XVI, dự kiến khai mạc vào 16/4/2026, do vậy cần đảm bảo tiến độ để kịp trình Quốc hội.</p>	<p><i>Tiếp thu:</i> Ủy ban thường vụ Quốc hội đã có Nghị quyết 119/2026/UBTVQH15 ngày 06/02/2026 đã điều chỉnh thời gian trình Luật ATTP vào kỳ họp thứ 2 của Quốc hội khóa XV</p>
		<p>- Đề nghị làm rõ nội dung sơ chế và sản xuất ban đầu và thực hiện quản lý theo chuỗi thực phẩm.</p>	<p><i>Tiếp thu:</i> đã làm rõ trong chính sách xây dựng quản lý theo toàn bộ chuỗi giá trị của thực phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định thống nhất một đầu mối quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương. - Quy định điều kiện mà nguyên liệu làm thực phẩm phải đáp ứng để đưa vào sản xuất. - Quy định điều kiện mà cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải đáp ứng - Trước khi lưu thông, tùy từng nhóm thực phẩm sẽ phải thực hiện một trong 2 hình thức công bố: đăng ký bản công bố sản phẩm, công bố tiêu chuẩn áp dụng.

			<p>- Trong quá trình lưu thông sẽ tăng cường kiểm tra hậu kiểm không chỉ trên thị trường mà còn trên môi trường mạng.</p> <p>- Đẩy mạnh vai trò của hệ thống kiểm nghiệm tham gia cùng với cơ quan quản lý nhà nước trong việc giám sát lấy mẫu trên thị trường.</p>
		- Luật sẽ quy định những vấn đề lớn, có tính chất khung, nguyên tắc, tạo tiền đề ban hành các văn bản dưới luật.	<p><i>Tiếp thu:</i></p> <p>Dự thảo Luật sẽ được xây dựng dựa trên nguyên tắc quy định những vấn đề lớn, có tính chất khung; các nội dung chi tiết sẽ được quy định dưới dạng các văn bản dưới Luật.</p>
		- Cần xây dựng Luật ATTP (sửa đổi) theo quy trình đầy đủ từ bước xây dựng chính sách. Các chính sách của Luật ATTP (sửa đổi) là các chính sách cải cách mang tính đột phá nên cần có sự đánh giá đầy đủ trước khi xây dựng dự thảo Luật trình Quốc hội.	<p><i>Tiếp thu:</i></p> <p>Trong quá trình xây dựng Luật, Tổ Soạn thảo tuân thủ đầy đủ quy trình từ bước xây dựng chính sách được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2025 và các văn bản có liên quan. Các chính sách được đánh giá là những chính sách được đưa ra để giải quyết những vấn đề bất cập hiện nay về công tác quản lý an toàn thực phẩm hiện nay.</p> <p>Trong quá trình hoàn thiện dự thảo Luật, Tổ Soạn thảo tiếp tục rà soát và bổ sung đánh giá đầy đủ các chính sách của Luật trước khi trình Quốc hội phê duyệt.</p>
		- 05 chính sách cơ bản đã sát thực tế, tuy nhiên cần xem xét cân đối, sắp xếp nội dung cụ thể trong bản thuyết minh chính sách để có sản phẩm dự án luật trình Quốc hội đảm bảo chất lượng cao nhất.	<p><i>Tiếp thu:</i></p> <p>Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại tại thông báo kết luận số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026 và ý kiến góp ý của Bộ Tư pháp đã điều chỉnh lại tên và nội dung chính sách cho phù hợp, bổ sung thêm chính sách phát triển thực phẩm theo ý kiến góp ý.</p>

	<p>- Tăng cường phòng ngừa đối với vi phạm pháp luật và tội phạm về an toàn thực phẩm thông qua tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, đạo đức nghề nghiệp; tăng cường tính răn đe, xử lý về hình sự tội phạm về ATTP; quy định trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước, xã hội, hiệp hội, doanh nghiệp và cá nhân.</p>	<p><i>Tiếp thu:</i> Đã xây dựng chính sách cụ thể quản lý theo toàn bộ chuỗi giá trị của thực phẩm, trong đó</p> <p>- Tăng cường công tác hậu kiểm. Nâng cao chất lượng trong thanh, kiểm tra về an toàn thực phẩm. Tăng chế tài xử phạt đủ mạnh để đảm bảo tính răn đe đối với những doanh nghiệp, đơn vị và cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm.</p>
	<p>- Việc phân loại nguy cơ để có cơ chế, phương thức quản lý phù hợp là rất quan trọng nhưng cần công khai, minh bạch và có những căn cứ, tiêu chí xác định đảm bảo khoa học và khách quan.</p>	<p><i>Tiếp thu:</i> <i>chính sách đã xây dựng quản lý theo toàn bộ chuỗi giá trị của thực phẩm:</i></p> <p>- Quy định thống nhất một đầu mối quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương</p> <p>- Quy định điều kiện mà nguyên liệu làm thực phẩm phải đáp ứng để đưa vào sản xuất</p> <p>- Quy định điều kiện mà cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phải đáp ứng</p> <p>- Trước khi lưu thông, tùy từng nhóm thực phẩm sẽ phải thực hiện một trong 2 hình thức công bố: đăng ký bản công bố sản phẩm, công bố tiêu chuẩn áp dụng</p> <p>- Trong quá trình lưu thông sẽ tăng cường kiểm tra hậu kiểm không chỉ trên thị trường mà còn trên môi trường mạng,</p> <p>- Đẩy mạnh vai trò của hệ thống kiểm nghiệm tham gia cùng với cơ quan quản lý nhà nước trong việc giám sát lấy mẫu trên thị trường.</p>
	<p>- Cần thể hiện rõ chất lượng trong Luật ATTP phải liên quan đến an toàn thực phẩm chứ không phải chất lượng nói chung. Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa cho phép quản lý mặt hàng đặc thù có cơ chế quản lý riêng, do vậy cần quy định riêng để đảm bảo chất lượng của thực phẩm, tuy nhiên cần đảm bảo tính thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và không nhắc lại nội dung đã được quy định tại luật khác.</p>	<p><i>Tiếp thu:</i> Trong quá trình xây dựng chính sách, Tổ Soạn thảo đã rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế liên quan để đảm bảo tính phù hợp, không trùng chéo và trái với các quy định khác có liên quan. Tuy vậy, do Luật ATTP là luật chuyên ngành nên trong</p>

			<p>quá trình xây dựng chính sách sẽ theo hướng quản lý chất lượng để đảm bảo an toàn thực phẩm.</p> <p><i>Tiếp thu:</i> Thực hiện ý kiến kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm tại thông báo kết luận số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Trong chính sách sẽ giao Chính phủ thống nhất một đầu mối quản lý an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương, đồng thời phân cấp phân quyền tối đa cho ủy ban nhân dân các cấp</p>
II. CÁC CHÍNH SÁCH LUẬT ATTP (SỬA ĐỔI)			
1. Chính sách 1. Tăng cường quản lý các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao			
1.1	Bộ Công an	Về các quy định về quản lý an toàn thực phẩm trên không gian mạng, trong hồ sơ dự thảo chính sách có đề cập nhưng mới chỉ tập trung vào hoạt động quảng cáo sản phẩm. Các đối tượng phạm tội hiện nay có xu hướng chuyển hướng tiêu thụ hàng giả, hàng kém chất lượng qua các sản phẩm thương mại điện tử, bán hàng trực tuyến qua Facebook/Tiktok. Do vậy, Luật cần quy định trách nhiệm của sàn thương mại điện tử và mạng xã hội trong việc xác thực danh tính người bán thực phẩm (SYC), trách nhiệm gỡ bỏ sản phẩm bị cảnh báo, lưu trữ và cung cấp dữ liệu giao dịch cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật.	<p>Tiếp thu: sẽ đưa vào dự thảo Luật các quy định về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ thương mại điện tử. cụ thể:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Xây dựng cơ chế kiểm duyệt, yêu cầu người bán cung cấp và công khai các giấy tờ pháp lý về sản phẩm theo quy định 2. Hợp tác với cơ quan quản lý nhà nước, kịp thời gỡ bỏ các sản phẩm vi phạm khi có yêu cầu; 3. Chịu trách nhiệm liên đới trong trường hợp không thực hiện các biện pháp kiểm duyệt cần thiết, để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm gây thiệt hại cho người tiêu dùng 4. Thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu giao dịch cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu.
1.2	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị quy định đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm (không phân biệt quy mô, loại hình, sản phẩm), trên cơ sở đánh giá nguy cơ (cao, trung bình, thấp) đều phải được cơ quan quản lý nhà nước cấp phép (tiền kiểm) hoặc phải đăng ký và được cơ quan quản lý nhà nước kiểm tra, giám sát (hậu kiểm)	Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Bộ Y tế đã sửa đổi và hoàn thiện chính sách theo hướng gộp chính sách 1, chính sách 3, chính sách 4 thành một chính sách chung: Chuyển việc quản lý an toàn thực phẩm từ

		<p>để đảm bảo kiểm soát đầy đủ, chặt chẽ điều kiện bảo đảm ATTP của các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm.</p> <p>Đề nghị việc xác định các sản phẩm thực phẩm có nguy cơ cao, trung bình, thấp sẽ do Chính phủ quy định dựa trên đánh giá nguy cơ ATTP.</p>	<p>“kiểm soát từng khâu riêng lẻ” sang “quản lý toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm”, bảo đảm quản lý chặt chẽ từ yếu tố đầu vào đến sản xuất, chế biến, lưu thông, tiêu dùng thực phẩm</p> <p>Theo đó, Bộ Y tế sẽ đưa ra biện pháp quản lý theo phân tích rủi ro/ nguy cơ về an toàn thực phẩm đối với từng khâu trong chuỗi giá trị sản phẩm, trong đó đưa ra các biện pháp lý cho một số nhóm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các nhóm thực phẩm cụ thể có rủi ro/nguy cơ cần quản lý chặt chẽ trong chuỗi</p>
1.3	Bộ Công Thương	<p>Đề nghị sửa tên chính sách 1 thành “Tăng cường quản lý đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm”. Lý do: Căn cứ tình hình thực tiễn về vấn nạn thực phẩm giả, kém chất lượng tràn lan và gây tác động tiêu cực đến đời sống và sức khỏe của người tiêu dùng hiện nay, cần có biện pháp quản lý chặt chẽ đối với tất cả cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, không chỉ đối với sản phẩm thực phẩm có nguy cơ cao mới cần quản lý.</p>	<p><i>Tiếp thu và giải trình:</i></p> <p>Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Bộ Y tế đã sửa đổi và hoàn thiện chính sách theo hướng gộp chính sách 1, chính sách 3, chính sách 4 thành một chính sách chung: Chuyển việc quản lý an toàn thực phẩm từ “kiểm soát từng khâu riêng lẻ” sang “quản lý toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm”, bảo đảm quản lý chặt chẽ từ yếu tố đầu vào đến sản xuất, chế biến, lưu thông, tiêu dùng thực phẩm</p> <p>Theo đó, Bộ Y tế sẽ đưa ra biện pháp quản lý theo phân tích rủi ro/ nguy cơ về an toàn thực phẩm đối với từng khâu trong chuỗi giá trị sản phẩm, trong đó đưa ra các biện pháp lý cho một số nhóm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các nhóm thực phẩm cụ thể có rủi ro/nguy cơ cần quản lý chặt chẽ trong chuỗi</p>

	<p>Tại dự thảo tờ trình Chính phủ (mục 2.2) nêu “Luật ATTP mới tập trung vào vấn đề an toàn thực phẩm mà ít quan tâm đến vấn đề chất lượng của thực phẩm” và “các cơ sở sản xuất nhóm thực phẩm nguy cơ cao như: thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt’ sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, thực phẩm bổ sung hiện nay chưa có quy định bắt buộc áp dụng GMP hoặc HACCP hoặc ISO 22000 hoặc IFS...”. Tại bản thuyết minh quy phạm hóa chính sách (điểm a) nêu: “khâu sản xuất: Bổ sung quy định mới yêu cầu các cơ sở sản xuất sản phẩm thực phẩm nguy cơ cao (không bao gồm sản phẩm bảo vệ sức khỏe) phải đáp ứng điều kiện sản xuất tiên tiến trên thế giới..”. Đề nghị làm rõ lý do tại sao loại bỏ sản phẩm bảo vệ sức khỏe tại nội dung trên.</p>	<p>Tiếp thu và đã bổ sung vào nội dung dự thảo Tờ trình Chính phủ và bản quy phạm hóa chính sách trong đó thực phẩm nguy cơ cao đã bao gồm sản phẩm bảo vệ sức khỏe.</p>
	<p>Bổ sung quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, điều kiện, quy trình sản xuất của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhằm tăng cường chất lượng của sản phẩm</p>	<p><i>Tiếp thu:</i> tiếp thu và sẽ xem xét khi xây dựng dự thảo Luật.</p>
	<p>Khoản 2 điều 5 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa phân loại sản phẩm, hàng hóa thành ba nhóm: sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro thấp, trung bình và cao chứ không phân loại theo nguy cơ. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung khái niệm thuật ngữ “nguy cơ” để có sự thống nhất giữa các văn bản và làm rõ khái niệm thế nào là “có nguy cơ cao”.</p>	<p>Tiếp thu, giải trình:</p> <p>Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Bộ Y tế đã sửa đổi và hoàn thiện chính sách theo hướng gộp chính sách 1, chính sách 3, chính sách 4 thành một chính sách chung: Chuyển việc quản lý an toàn thực phẩm từ “kiểm soát từng khâu riêng lẻ” sang “quản lý toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm”, bảo đảm quản lý chặt chẽ từ yếu tố đầu vào đến sản xuất, chế biến, lưu thông, tiêu dùng thực phẩm</p> <p>Theo đó, Bộ Y tế sẽ đưa ra biện pháp quản lý theo phân tích rủi ro/ nguy cơ về an toàn thực phẩm đối với từng khâu trong chuỗi giá trị sản phẩm, trong đó đưa ra các biện pháp lý cho một số nhóm cơ sở sản xuất, kinh</p>

			doanh thực phẩm và và các nhóm thực phẩm cụ thể có rủi ro/nguy cơ cần quản lý chặt chẽ trong chuỗi
		Về đăng ký lưu hành và kiểm soát quá trình (mục b, c) cần đánh giá tác động thêm và/hoặc có giải pháp tránh việc đăng ký lưu hành biến tướng thành một dạng giấy phép con gây chậm trễ cho việc đưa hàng hóa ra thị trường.	Trong chính sách đã chỉnh sửa việc đăng ký lưu hành thành đăng ký bản công bố là hình thức đã được quy định tại Nghị định 15/2018/NĐ-CP. Khi xây dựng Luật và các văn bản hướng dẫn sẽ quy định cụ thể nhóm sản phẩm phải thực hiện công bố sẽ được rà soát sửa đổi trên cơ sở thực tiễn quản lý thời gian qua đã phát hiện và xử lý hình sự hàng loạt các cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm giả, kém chất lượng.
1.4	Bộ Tư pháp	<p>a) Chính sách đề xuất giải pháp bổ sung quy định mới yêu cầu các cơ sở sản xuất thực phẩm có nguy cơ cao (không bao gồm thực phẩm bảo vệ sức khỏe) phải đáp ứng điều kiện sản xuất tiên tiến trên thế giới (điểm a mục V.1.3 trang 11 dự thảo Tờ trình), đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ thêm một số vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thứ nhất, cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất giải pháp tăng cường quản lý đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao, tuy nhiên, chưa làm rõ thực phẩm có nguy cơ cao là những loại thực phẩm nào? Chưa làm rõ đối với các cơ sở sản xuất nhiều loại thực phẩm khác nhau trong đó chỉ có một số sản phẩm thuộc nhóm thực phẩm có nguy cơ cao thì có bắt buộc phải có các chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm quốc tế còn hiệu lực như HACCP, ISO 22000, GMP... hay có thể thay thế tương đương bằng một loại giấy tờ khác. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ các nội dung này tại dự thảo Hồ sơ chính sách Luật - Việc đặt ra yêu cầu phải đáp ứng các điều kiện sản xuất tiên tiến trên thế giới như HACCP, ISO 22000, IFS, BRC, FSSC 	<p><i>Tiếp thu:</i></p> <p>Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Bộ Y tế đã sửa đổi và hoàn thiện chính sách theo hướng gộp chính sách 1, chính sách 3, chính sách 4 thành một chính sách chung: Chuyển việc quản lý an toàn thực phẩm từ “kiểm soát từng khâu riêng lẻ” sang “quản lý toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm”, bảo đảm quản lý chặt chẽ từ yếu tố đầu vào đến sản xuất, chế biến, lưu thông, tiêu dùng thực phẩm</p> <p>Theo đó, Bộ Y tế sẽ đưa ra biện pháp quản lý theo phân tích rủi ro/ nguy cơ về an toàn thực phẩm đối với từng khâu trong chuỗi giá trị sản phẩm, trong đó đưa ra các biện pháp lý cho một số nhóm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và và các nhóm thực phẩm cụ thể có rủi ro/nguy cơ cần quản lý chặt chẽ trong chuỗi</p> <p>Quy định cơ sở phải đáp ứng điều kiện sản xuất tiên tiến</p>

	<p>22000... đối với các cơ sở sản xuất thực phẩm có nguy cơ cao dẫn đến các cơ sở sản xuất này sẽ phải thay đổi các dây chuyền, công nghệ, tiêu chuẩn để đáp ứng yêu cầu của các điều kiện sản xuất tiên tiến nêu trên. Tuy nhiên, tại dự thảo Hồ sơ chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa đưa ra lộ trình để các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao đáp ứng các điều kiện sản xuất tiên tiến trên thế giới. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, làm rõ lộ trình thực hiện, xây dựng phương án phù hợp để tránh việc làm tăng chi phí tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp.</p> <p>- Theo nội dung tại dự thảo Hồ sơ chính sách, các sản phẩm thực phẩm sẽ phải được rà soát để xếp vào nhóm thực phẩm có nguy cơ cao. Tuy nhiên, chưa rõ việc xếp nhóm này dựa trên cơ sở yếu tố nguy cơ đối với sản phẩm cuối cùng hay yếu tố nguy cơ sẽ trong toàn bộ quá trình sản xuất, kinh doanh. Đồng thời chưa làm rõ việc một sản phẩm trong quá trình sản xuất được xếp vào nhóm nguy cơ cao nhưng thành phẩm cuối cùng bán ra trên thị trường có thể được xếp xuống các nhóm nguy cơ trung bình hoặc nguy cơ thấp hay không, bởi khi kiểm tra, dựa trên yếu tố nguy cơ thì có thể áp dụng phương thức kiểm tra giảm.</p>	<p>trên thế giới như HACCP, ISO 22000...căn cứ trên chính sách quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật ATTP và trong chính sách cũng quy định lộ trình thực hiện để các cơ sở chuẩn bị</p>
	<p>b) Về giải pháp bổ sung quy định tăng cường kiểm tra nhà nước đối với sản phẩm nhập khẩu có nguy cơ cao (điểm b mục V.1.3 trang 11 dự thảo Tờ trình):</p> <p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất giải pháp bổ sung quy định về tăng cường hoạt động kiểm tra nhà nước đối với sản phẩm nhập khẩu có nguy cơ cao, bên cạnh việc thực hiện đăng ký lưu hành đối với các thực phẩm này. Tuy nhiên chưa đưa ra được những biện pháp, hình thức cụ thể để thực hiện giải pháp này, như quy định về hình thức, phương thức kiểm tra, thẩm quyền kiểm tra, cách thức kiểm tra, tần suất kiểm tra... Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì làm rõ những giải pháp liên quan đến tăng cường hoạt động kiểm tra nhà nước đối với thực phẩm có nguy cơ cao nhập</p>	<p>- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Bộ Y tế đã sửa đổi và hoàn thiện chính sách theo hướng gộp chính sách 1, chính sách 3, chính sách 4 thành một chính sách chung: Chuyển việc quản lý an toàn thực phẩm từ “kiểm soát từng khâu riêng lẻ” sang “quản lý toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm”, bảo đảm quản lý chặt chẽ từ yếu tố đầu vào đến sản xuất, chế biến, lưu thông, tiêu dùng thực phẩm</p>

		khâu để có cơ sở cho việc xây dựng nội dung dự thảo Luật ở giai đoạn tiếp theo.	<p>Theo đó, Bộ Y tế sẽ đưa ra biện pháp quản lý theo phân tích rủi ro/ nguy cơ về an toàn thực phẩm đối với từng khâu trong chuỗi giá trị sản phẩm, trong đó đưa ra các biện pháp lý cho một số nhóm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các nhóm thực phẩm cụ thể có rủi ro/nguy cơ cần quản lý chặt chẽ trong chuỗi</p> <p>- Đối với quy định kiểm tra nhà nước đối với thực phẩm nhập khẩu: Tiếp thu không đưa vào nội dung chính sách mới vì Luật ATTP 2010 đã đưa ra quy định 3 phương thức kiểm tra chặt, kiểm tra thường và kiểm tra giảm</p> <p>Dự thảo Luật sẽ cũng chỉ là Luật khung, luật ống theo đó sẽ giao cho Chính phủ quy định cụ thể phương thức kiểm tra phù hợp cho từng nhóm sản phẩm phù hợp với thực tế mà vẫn đảm bảo quản lý chặt chẽ theo chỉ đạo của Ban Bí thư.</p>
		<p>c) Về giải pháp yêu cầu cơ sở kinh doanh sản phẩm thực phẩm (bao gồm sản phẩm thực phẩm nguy cơ cao) phải đáp ứng điều kiện bảo quản, hệ thống chất lượng, tài liệu chuyên môn kỹ thuật và nhân sự để đảm bảo chất lượng, an toàn sản phẩm thực phẩm (điểm d mục V.1.3 trang 12 dự thảo Tờ trình)</p> <p>Liên quan đến điều kiện kinh doanh, khoản 9 Điều 3 Luật Đầu tư năm 2025 quy định “Điều kiện đầu tư kinh doanh là điều kiện mà tổ chức, cá nhân phải đáp ứng khi thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, không bao gồm các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền ban hành về chất lượng sản phẩm, dịch vụ”. Tại giải pháp được đề xuất, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa làm rõ</p>	<p><i>Tiếp thu:</i> Các điều kiện về GMP và HACCP, ISO là điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực, bảo quản..đây là điều kiện về đầu tư. Các điều kiện kỹ thuật về GMP và HACCP, ISO sẽ được giao cho các Bộ chuyên ngành xây dựng</p>

		nội hàm các điều kiện đầu tư kinh doanh áp dụng đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo đúng tinh thần của Luật Đầu tư năm 2025, dẫn đến chưa phân định rõ giữa điều kiện đầu tư kinh doanh và các yêu cầu mang tính tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục rà soát, làm rõ và cụ thể hóa các điều kiện đầu tư kinh doanh dự kiến quy định trong Luật (như điều kiện về bảo quản, điều kiện về hồ sơ, tài liệu chuyên môn, điều kiện về nhân sự...), để có cơ sở cho việc xây dựng dự thảo Luật và đánh giá tác động về thủ tục hành chính của giải pháp này.	
2. Chính sách 2. Phân quyền quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở trung ương và phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc thực hiện quyền quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương			
2.1	Bộ Nội vụ	- Đối với những nội dung liên quan đến phân quyền, phân cấp thuộc thẩm quyền quản lý của Chính phủ, đề nghị không đưa vào Luật, bảo đảm phù hợp với Luật Tổ chức Chính phủ và Văn bản số 48/CV-BCĐTKNQ18 nêu trên. Trên cơ sở đó, căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý về an toàn thực phẩm của từng cấp, từng ngành, mô hình tổ chức bộ máy sẽ được xác định theo quy định của Chính phủ. Theo đó, đề nghị bỏ mục tiêu “kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước theo hướng thống nhất chỉ một đầu mối thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm từ trung ương tới địa phương” tại điểm 2.1 khoản 2 Mục V dự thảo Tờ trình cho phù hợp.	<i>Tiếp thu:</i> Thực hiện ý kiến kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm tại thông báo kết luận số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Trong chính sách sẽ giao Chính phủ thống nhất một đầu mối quản lý an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương, đồng thời phân cấp phân quyền tối đa cho ủy ban nhân dân các cấp
2.2	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị không đưa nội dung phân công cụ thể về trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm giữa các Bộ vào Luật mà chỉ đưa các nguyên tắc phân công chung, các nội dung cụ thể sẽ đưa vào nội dung Nghị định hướng dẫn thi hành.	<i>Tiếp thu:</i> Thực hiện ý kiến kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm tại thông báo kết luận số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Trong chính sách sẽ giao Chính phủ thống nhất một đầu mối quản lý an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương, đồng thời phân cấp phân quyền tối đa cho ủy ban nhân dân các cấp
2.3	Bộ Công Thương	Không quy định trách nhiệm cụ thể của các Bộ, ngành tại Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) do luật chỉ quy định những vấn đề	<i>Tiếp thu:</i> Thực hiện ý kiến kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm tại thông báo kết luận số 15-TB/BCĐTW ngày

		<p>mang tính nguyên tắc, chính sách và khung pháp lý chung. Những nội dung chi tiết đọc Chính phủ quy định tại Nghị định và được cá Bộ, cơ quan ngang Bộ ban hành Thông tư hướng dẫn.</p>	<p>17/03/2026, Trong chính sách sẽ giao Chính phủ thống nhất một đầu mối quản lý an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương, đồng thời phân cấp phân quyền tối đa cho ủy ban nhân dân các cấp</p>
		<p>Về phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thực hiện quyền quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu như sau:</p> <p>+ Đồng nhất mô hình quản lý địa phương: Hiện nay có tỉnh duy trì 3 Sở (y tế, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường) cùng quản lý, có tỉnh lập Sở/Ban, Chi cục quản lý ATTP (như TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Bắc Ninh). Bộ Công Thương kiến nghị nên có một mô hình thống nhất quy định rõ cơ quan đầu mối tại địa phương để doanh nghiệp dễ liên hệ.</p> <p>+ Năng lực hậu kiểm của địa phương: Khi phân cấp mạnh cho tỉnh, cần đi kèm với quy định về nguồn lực tài chính và con người. Tránh tình trạng đẩy trách nhiệm xuống địa phương nhưng địa phương không có đủ phòng thí nghiệm hoặc cán bộ chuyên môn để kiểm soát các nhóm nguy cơ cao.</p> <p>Vì vậy, thay vì ghi chung chung là phân cấp trách nhiệm, có thể nên nghiên cứu bổ sung cụm từ “phân cấp gắn liền với cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu địa phương và đảm bảo tính thống nhất trong thực thi pháp luật trên toàn quốc, tránh tình trạng mỗi địa phương áp dụng một chuẩn khác nhau gây khó khăn cho lưu thông hàng hóa.</p>	<p><i>Tiếp thu:</i> Thực hiện ý kiến kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm tại thông báo kết luận số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Trong chính sách sẽ giao Chính phủ thống nhất một đầu mối quản lý an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương, đồng thời phân cấp phân quyền tối đa cho ủy ban nhân dân các cấp</p>
2.4	Bộ Tư pháp	<p>a) Cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất mục tiêu của chính sách là kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước theo hướng thống nhất chỉ một đầu mối thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương, tuy nhiên, qua rà soát, Bộ Tư pháp nhận thấy giải pháp về giao trách nhiệm cho các Bộ, ngành liên quan thực hiện quản lý nhà nước về thực</p>	<p><i>Tiếp thu:</i> Thực hiện ý kiến kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm tại thông báo kết luận số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Trong chính sách sẽ giao Chính phủ thống nhất một đầu mối quản lý an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương, đồng thời phân cấp phân quyền tối đa cho ủy ban nhân dân các cấp</p>

	<p>phẩm chưa có điểm mới so với pháp luật hiện hành, trong đó giao: (i) Bộ Y tế chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; (ii) Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy định về sản xuất ban đầu, kiểm dịch động thực vật và sơ chế thực phẩm lưu thông trên thị trường; chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế tổ chức phân tích nguy cơ về sản xuất ban đầu, kiểm dịch động thực vật và sơ chế thực phẩm thuộc phạm vi quản lý; (iii) Bộ Công Thương chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, quy định về hoạt động xuất, nhập khẩu sản phẩm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý và quản lý, giám sát, xử lý vi phạm về gian lận thương mại về sản phẩm thực phẩm lưu thông trên thị trường và trên nền tảng điện tử.</p> <p>Trong khi đó, Chỉ thị số 17-CT/TW đưa ra giải pháp “tổ chức bộ máy quản lý nhà nước theo hướng thống nhất chỉ một đầu mối thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm từ trung ương tới địa phương”, đồng thời tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đưa ra quan điểm “Thực hiện nguyên tắc một cơ quan thực hiện nhiều việc và một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính”. Nghị quyết số 158/NQ-CP cũng chỉ rõ đối với chính sách này cần “thống nhất, tập trung một đầu mối quản lý an toàn thực phẩm tại Trung ương”. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc lựa chọn giải pháp phù hợp cho chính sách này.</p>	
	<p>Về giải pháp tăng cường phân cấp tối đa và giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức đơn vị quản lý để thực</p>	<p><i>Tiếp thu, giải trình:</i> Đã bổ sung quy định về trách nhiệm quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã.</p>

		<p>hiện thống nhất quản lý sản phẩm thực phẩm trong phạm vi địa phương (điểm b Mục V.2.3 trang 14 dự thảo Tờ trình)</p> <p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất giải pháp thực hiện phân cấp tối đa và giao trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để thực hiện thống nhất về quản lý nhà nước về sản phẩm thực phẩm ở địa phương như: Giải quyết thủ tục hành chính; quản lý, thanh tra, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về thực phẩm từ sản xuất ban đầu (trồng trọt, chăn nuôi, thu hái, đánh bắt, khai thác), thu gom, giết mổ, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với thực phẩm; tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn sự cố, xác định và xử lý sự cố về an toàn thực phẩm và phối hợp trong ứng phó khẩn cấp sự cố về an toàn thực phẩm; quản lý, giám sát, xử lý vi phạm về sản phẩm thực phẩm lưu thông trong phạm vi địa phương....</p> <p>Tuy nhiên, giải pháp này chưa có nội dung quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Ủy ban nhân dân cấp xã. Khoản 1 Điều 12 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 quy định “Việc phân quyền cho chính quyền địa phương các cấp phải được quy định trong luật, nghị quyết của Quốc hội, trong đó xác định rõ chủ thể thực hiện, nội dung, phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn, bảo đảm các nguyên tắc phân định thẩm quyền và phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền địa phương các cấp quy định tại Luật này”. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát các nội dung cần phân quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã trong thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, trên cơ sở đó nghiên cứu, bổ sung giải pháp liên quan đến trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Ủy ban nhân dân cấp xã tại dự thảo hồ sơ chính sách Luật</p>	
--	--	--	--

3. Chính sách 3. Kiểm soát các sản phẩm thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn trước khi lưu thông trên thị trường theo hướng dựa trên mức độ nguy cơ của từng loại sản phẩm thực phẩm			
3.1	Bộ Công an	<p><i>Về kiểm soát thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn và thực phẩm nhập khẩu:</i></p> <p>Thời gian qua, việc cho phép tự công bố theo Nghị định 15/2018/NĐ-CP đã bị các đối tượng lợi dụng để tự công bố sản phẩm kém chất lượng, bán hàng trực tuyến, thu lợi bất chính lớn rồi giải thể trước khi có quan chức năng phát hiện. Bộ Công an nhất trí phương thức quản lý yêu cầu phải đăng ký lưu hành, quy định tiêu chuẩn áp dụng đối với thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn.</p> <p>Tuy nhiên, cần quy định rõ và tách biệt hoạt động kiểm nghiệm và chức năng quản lý nhà nước. Việc quy phạm hóa chính sách trong Luật cần xác định rõ các tổ chức đánh giá sự phù hợp, các trung tâm kiểm nghiệm chỉ là đơn vị cung cấp dịch vụ kỹ thuật như lấy mẫu, phân tích, cấp phiếu kết quả, chức thư giám định. Họ không thực hiện vai trò (kể cả trong trường hợp được chỉ định hoặc ủy quyền) là cơ quan kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm. Chức năng kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm phải do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền thực hiện và quyết định, để đảm bảo tính quyền lực nhà nước và là căn cứ pháp lý xác định trách nhiệm khi để xảy ra hậu quả nghiêm trọng đối với sức khỏe người tiêu dùng.</p>	<p><i>Tiếp thu</i></p> <p>-- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Bộ Y tế đã sửa đổi và hoàn thiện chính sách theo hướng gộp chính sách 1, chính sách 3, chính sách 4 thành một chính sách chung: Chuyển việc quản lý an toàn thực phẩm từ “kiểm soát từng khâu riêng lẻ” sang “quản lý toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm”, bảo đảm quản lý chặt chẽ từ yếu tố đầu vào đến sản xuất, chế biến, lưu thông, tiêu dùng thực phẩm</p> <p>Theo đó, Bộ Y tế sẽ đưa ra biện pháp quản lý theo phân tích rủi ro/ nguy cơ về an toàn thực phẩm đối với từng khâu trong chuỗi giá trị sản phẩm, trong đó đưa ra các biện pháp lý cho một số nhóm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các nhóm thực phẩm cụ thể có rủi ro/nguy cơ cần quản lý chặt chẽ trong chuỗi</p> <p>Biện pháp quản lý này vẫn thống nhất với biện pháp quản lý tại Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa phân loại theo rủi ro/nguy cơ, tuy nhiên Luật An toàn thực phẩm có những biện pháp quản lý đặc thù, áp dụng quy định tại Điều 4, Điều 5 Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa vì vậy chính sách sẽ chỉ đưa ra các biện pháp quản lý tập trung cho các nhóm cơ sở, sản phẩm rủi ro/nguy cơ cần quản lý</p>

3.2	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	<p>Đề nghị quy định đối với sản phẩm thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến và lưu thông, cơ quan quản lý nhà nước sẽ tiến hành lấy mẫu giám sát chất lượng, an toàn của sản phẩm tùy theo mức độ nguy cơ (thay vì thực hiện việc kiểm tra thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn theo ba cấp độ như trong dự thảo) để đảm bảo kiểm soát chặt chẽ ATTP trong toàn bộ quá trình sản xuất, chế biến và lưu thông cần được cơ quan quản lý nhà nước lấy mẫu giám sát chất lượng, ATTP tùy theo mức độ nguy cơ</p>	<p><i>Tiếp thu:</i> Nội dung này tiếp tục được nghiên cứu và hoàn thiện trong quá trình xây dựng dự thảo Luật.</p>
3.3	Bộ Công Thương	<p>Việc quản lý thực phẩm cần dựa trên quy chuẩn kỹ thuật. Doanh nghiệp có thể ban hành tiêu chuẩn nhưng cần phải đáp ứng tối thiểu các điều kiện quy chuẩn kỹ thuật được ban hành. Đồng thời, giao Chính phủ quy định chi tiết về thủ tục và quy trình công bố hợp quy trên nguyên tắc đơn giản hóa thủ tục hành chính, đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình sản xuất, kinh doanh</p> <p>Đề nghị làm rõ cơ sở phân loại sản phẩm thực phẩm theo mức độ nguy cơ cao/trung bình/thấp. Việc quản lý thực phẩm dựa trên mức độ nguy cơ của từng loại sản phẩm thực phẩm để dẫn đến rủi ro doanh nghiệp lợi dụng kẽ hở của pháp luật để lách luật, vi phạm quy định pháp luật như tình trạng doanh nghiệp được tự công bố và sản xuất sản phẩm không cần thẩm định.</p>	<p>Tiếp thu: Nội dung này tiếp tục được nghiên cứu và hoàn thiện trong quá trình xây dựng dự thảo Luật.</p> <p>Tiếp thu: - Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Bộ Y tế đã sửa đổi và hoàn thiện chính sách theo hướng gộp chính sách 1, chính sách 3, chính sách 4 thành một chính sách chung: Chuyển việc quản lý an toàn thực phẩm từ “kiểm soát từng khâu riêng lẻ” sang “quản lý toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm”, bảo đảm quản lý chặt chẽ từ yếu tố đầu vào đến sản xuất, chế biến, lưu thông, tiêu dùng thực phẩm</p> <p>Theo đó, Bộ Y tế sẽ đưa ra biện pháp quản lý theo phân tích rủi ro/ nguy cơ về an toàn thực phẩm đối với từng khâu trong chuỗi giá trị sản phẩm, trong đó đưa ra các biện pháp lý cho một số nhóm cơ sở sản xuất, kinh</p>

			doanh thực phẩm và các nhóm thực phẩm cụ thể có rủi ro/nguy cơ cần quản lý chặt chẽ trong chuỗi
		<p>Các nội dung có thể nghiên cứu bổ sung vào thuyết minh:</p> <p>+ Cơ sở dữ liệu liên thông: Bắt buộc xây dựng hệ thống dữ liệu dùng chung giữa Trung ương và địa phương để phục vụ công tác quản lý liên thông truy xuất nguồn gốc thực phẩm. Nếu địa phương cấp phép nhưng Trung ương không nắm được thông tin thì không thể điều tiết thị trường.</p> <p>+ Ủy quyền kiểm tra: Cho phép UBND cấp tỉnh ủy quyền cho các ban quản lý khu công nghiệp/khu chế xuất quản lý an toàn thực phẩm đối với các bếp ăn tập thể hoặc doanh nghiệp sản xuất thực phẩm trong khu vực đó để sâu sát hơn</p>	<p><i>Tiếp thu và giải trình:</i></p> <p><i>Tiếp thu và giải trình:</i> Nghị định 102/2025/NĐ-CP quy định quản lý dữ liệu y tế đã quy định xây dựng dữ liệu y tế trong đó có thông tin về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; Nghị định cũng đã quy định rõ cơ sở dữ liệu y tế sẽ kết nối, chia sẻ dữ liệu với: (1) cơ sở dữ liệu quốc gia; cơ sở dữ liệu chuyên ngành; cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin khác với cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế; (2) Cổng dữ liệu quốc gia, Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng thông tin điện tử Bộ Y tế, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Y tế; (3) Nền tảng định danh và xác thực điện tử; (4) Ứng dụng định danh quốc gia; (5) Thiết bị, phương tiện, phần mềm do đơn vị quản lý, duy trì dữ liệu cung cấp; (6) Phương thức khác khi được Bộ Y tế chấp thuận</p> <p>Hiện Bộ Y tế đang thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu y tế này</p> <p>+ Dự thảo Luật đã quy định phân cấp, phân quyền tối đa cho Ủy ban nhân dân các cấp nhằm nâng cao vai trò của chính quyền địa phương trong quản lý nhà nước về sản phẩm thực phẩm đảm bảo một đầu mối thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm từ trung ương tới địa phương. Và nội dung này cũng sẽ được nghiên cứu đề quy định cụ thể tại dự thảo Luật và các văn bản hướng dẫn dưới Luật.</p>
		Gộp nội dung về “Kiểm soát chặt đối với các chất đưa vào sản xuất, chế biến sản phẩm thực phẩm có khả năng sử dụng sai mục	Tiếp thu, giải trình:

		<p>đích, dễ bị làm dụng thành các chất nguy hại tại chính sách 5 vào chính sách 3 để đảm bảo sự quản lý, kiểm soát thống nhất, chặt chẽ và đồng bộ từ nguyên liệu đầu vào đến thành phần đầu ra.</p> <p>+ Kiểm soát chặt chẽ các chất đưa vào sản xuất có khả năng bị làm dụng thành chất nguy hại. Vì Bộ Công Thương là cơ quan quản lý ngành hóa chất, chính sách này yêu cầu cần tách biệt rõ hóa chất công nghiệp và phụ gia thực phẩm để tránh nhầm lẫn vào chuỗi cung ứng thực phẩm.</p> <p>+ Bộ Công Thương hướng tới việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thông thoáng cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh nhưng vẫn phải đảm bảo hậu kiểm chặt chẽ và truy xuất nguồn gốc bằng công nghệ (mẫu vạch, QR code...)</p>	<p>Tiếp tục giữ nguyên chính sách quản lý cho phù hợp với thực tiễn và kiến nghị của Bộ Công an</p>
3.4	Bộ Khoa học và Công nghệ	<p>- Đối với Chính sách 3: Kiểm soát các sản phẩm thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn trước khi lưu thông trên thị trường theo hướng dựa trên mức độ nguy cơ của từng loại sản phẩm thực phẩm và chính sách 4: Kiểm soát các lô hàng thực phẩm khi nhập khẩu vào cửa khẩu Việt Nam theo hướng dựa trên nguy cơ của từng loại sản phẩm và lịch sử tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp: Để đảm bảo tính thống nhất và tránh chồng chéo giữa các văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xây dựng chính sách phù hợp với quy định tại Điều 4, điểm a, b, đ khoản 4 Điều 5 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (Luật số 78/2025/QH15), cụ thể: <i>“Điều 4. Áp dụng pháp luật Hoạt động sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, lưu thông trên thị trường liên quan đến chất lượng sản phẩm, hàng hóa phải tuân theo quy định của Luật này. Trường hợp luật có liên quan quy định khác về quản lý chất lượng thì áp dụng theo quy định của luật đó và nguyên tắc quy định tại các điểm a, b và đ khoản 4 Điều 5 của Luật này.</i></p>	<p>Tiếp thu:</p> <p>- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Bộ Y tế đã sửa đổi và hoàn thiện chính sách theo hướng gộp chính sách 1, chính sách 3, chính sách 4 thành một chính sách chung: Chuyển việc quản lý an toàn thực phẩm từ “kiểm soát từng khâu riêng lẻ” sang “quản lý toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm”, bảo đảm quản lý chặt chẽ từ yếu tố đầu vào đến sản xuất, chế biến, lưu thông, tiêu dùng thực phẩm</p> <p>Theo đó, Bộ Y tế sẽ đưa ra biện pháp quản lý theo phân tích rủi ro/ nguy cơ về an toàn thực phẩm đối với từng khâu trong chuỗi giá trị sản phẩm, trong đó đưa ra các biện pháp lý cho một số nhóm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các nhóm thực phẩm cụ thể có rủi ro/nguy cơ cần quản lý chặt chẽ trong chuỗi</p>

		<p><i>Điều 5. Nguyên tắc phân loại và quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa 4. Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:</i></p> <p><i>a) Việc quản lý sản phẩm, hàng hóa phải bảo đảm hiệu quả, công khai, minh bạch, khách quan, phù hợp với mức độ rủi ro; không phân biệt đối xử về xuất xứ hàng hóa và chủ thể có liên quan, phù hợp với thông lệ quốc tế, không tạo rào cản kỹ thuật không cần thiết; bảo vệ quyền của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng;</i></p> <p><i>b) Sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro thấp phải được tổ chức, cá nhân tự công bố tiêu chuẩn áp dụng;</i></p> <p><i>đ) Sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao phải được quản lý theo danh mục gắn với yêu cầu quản lý chất lượng tương ứng, trong đó xác định rõ sản phẩm, hàng hóa được áp dụng biện pháp quản lý khác theo quy định của luật có liên quan”.</i></p>	<p>- Đối với quy định kiểm tra nhà nước đối với thực phẩm nhập khẩu: Tiếp thu không đưa vào nội dung chính sách mới vì Luật ATTP 2010 đã đưa ra quy định 3 phương thức kiểm tra chặt, kiểm tra thường và kiểm tra giảm</p>
		<p>- Đề nghị rà soát các lỗi chính tả (Ví dụ: “2. Nghiên cứu, thu thập thông tin và xác các chính sách trong quá trình soạn thảo Luật” tại Mục 3.4 của Chính sách 3...).</p>	<p>Đã tiếp thu</p>
3.5	Bộ Tư pháp	<p>a) Chính sách đề xuất giải pháp phân loại sản phẩm thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn theo 3 nhóm nguy cơ: nguy cơ cao, nguy cơ trung bình và nguy cơ thấp (tại điểm a Mục V.3.3 trang 15 dự thảo Tờ trình), đồng thời tại Chính sách 1, Chính sách 4 cũng có nội dung liên quan đến việc quản lý thực phẩm dựa trên yếu tố nguy cơ, trong đó, Chính sách 1 tập trung vào quản lý đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao, Chính sách 4 tập trung vào vấn đề kiểm soát các lô hàng nhập khẩu vào Việt Nam dựa trên yếu tố nguy cơ. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc việc đưa ra chính sách quản lý thực phẩm trên cơ sở rủi ro thay vì quản lý trên cơ sở mức độ nguy cơ, bởi:</p>	<p><i>Tiếp thu:</i></p> <p>- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Bộ Y tế đã sửa đổi và hoàn thiện chính sách theo hướng gộp chính sách 1, chính sách 3, chính sách 4 thành một chính sách chung: Chuyển việc quản lý an toàn thực phẩm từ “kiểm soát từng khâu riêng lẻ” sang “quản lý toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm”, bảo đảm quản lý chặt chẽ từ yếu tố đầu vào đến sản xuất, chế biến, lưu thông, tiêu dùng thực phẩm</p>

	<p>Thứ nhất, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa có hiệu lực từ ngày 01/01/2026, trong đó đã đưa ra nguyên tắc phân loại và quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên cơ sở mức độ rủi ro của hàng hóa². Điều 4 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa (sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định “Hoạt động sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, lưu thông trên thị trường liên quan đến chất lượng sản phẩm, hàng hóa phải tuân theo quy định của Luật này. Trường hợp luật có liên quan quy định khác về quản lý chất lượng thì áp dụng theo quy định của luật đó và nguyên tắc quy định tại các điểm a, b và d khoản 4 Điều 5 của Luật này”. Bên cạnh đó, Nghị quyết số 158/NQ-CP cũng thống nhất sửa đổi Luật An toàn thực phẩm theo hướng áp dụng các biện pháp quản lý rủi ro. Đồng thời tại Trang 17 Báo cáo số 1147/BC-BYT ngày 05/11/2024 của Bộ Y tế tổng kết 12 năm thi hành Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi), hiện nay, các bộ, ngành cũng đã xây dựng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ cho công tác quản lý chất lượng an toàn thực phẩm gồm trên 2.000 tiêu chuẩn, quy chuẩn. Điều này phù hợp cho việc quản lý thực phẩm trên cơ sở rủi ro.</p> <p>Thứ hai, qua nghiên cứu, hiện nay, đa số các quốc gia trên thế giới cũng sử dụng hệ thống quản lý thực phẩm dựa trên mức độ rủi ro của thực phẩm như: Canada, Úc, NewZealand, Liên minh Châu Âu...</p> <p>Thứ ba, tại dự thảo Hồ sơ chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo không gửi kèm bản quy phạm hóa chính sách, trong khi đó, tại dự thảo Tờ trình và dự thảo Báo cáo đánh giá tác động cũng chưa đưa ra cách thức, thẩm quyền, quy trình thực hiện phân loại, đánh giá nguy cơ hoặc xếp thực phẩm vào nhóm nguy cơ. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, làm rõ các nội dung nêu trên tại dự thảo Hồ sơ chính sách Luật.</p> <p>b) Về giải pháp thực hiện đăng ký lưu hành đối với thực phẩm đã qua chế biến, bao gói sẵn thuộc nhóm nguy cơ cao (tại điểm</p>	<p>Theo đó, Bộ Y tế sẽ đưa ra biện pháp quản lý theo phân tích rủi ro/ nguy cơ về an toàn thực phẩm đối với từng khâu trong chuỗi giá trị sản phẩm, trong đó đưa ra các biện pháp lý cho một số nhóm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các nhóm thực phẩm cụ thể có rủi ro/nguy cơ cần quản lý chặt chẽ trong chuỗi</p> <p>Biện pháp quản lý này vẫn thống nhất với biện pháp quản lý tại Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa phân loại theo rủi ro/nguy cơ, tuy nhiên Luật An toàn thực phẩm có những biện pháp quản lý đặc thù, áp dụng quy định tại Điều 4, Điều 5 Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa vì vậy chính sách sẽ chỉ đưa ra các biện pháp quản lý tập trung cho các nhóm cơ sở, sản phẩm rủi ro/nguy cơ cần quản lý</p> <p><i>Tiếp thu:</i></p>
--	--	--

	<p>a Mục V.3.3 trang 15 dự thảo Tờ trình) Cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất giải pháp chuyển từ đăng ký bản công bố sản phẩm sang đăng ký lưu hành đối với sản thực phẩm đã qua chế biến, bao gói sẵn thuộc nhóm nguy cơ cao, đồng thời tại chính sách 1 cũng đề xuất giải pháp này. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc vì những lý do sau:</p> <p>Thứ nhất, tại các công văn góp ý dự thảo Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) của các hiệp hội doanh nghiệp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc việc thực hiện đăng ký lưu hành đối với thực phẩm bởi việc đăng ký lưu hành là quy định dành cho đối tượng là dược phẩm theo quy định của pháp luật dược, không phù hợp áp dụng đối với sản phẩm thực phẩm, không phù hợp với thông lệ quốc tế, gây nguy cơ ách tắc cho sản xuất, kinh doanh, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc giải pháp theo hướng giữ nguyên quy định về “đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm”.</p> <p>Thứ hai, tại dự thảo Hồ sơ chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa xác định rõ việc thay thế từ đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm sang đăng ký lưu hành đối với thực phẩm đã có giấy đăng ký bản công bố sản phẩm thực phẩm đang còn hiệu lực thì cơ sở sản xuất, kinh doanh có phải thực hiện chuyển đổi sang giấy đăng ký lưu hành hay không, quy trình thực hiện chuyển đổi. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ về vấn đề này.</p> <p>c) Về giải pháp quản lý đối với thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn thuộc nhóm nguy cơ trung bình (tại điểm a Mục V.3.3 trang 15 dự thảo Tờ trình).</p>	<p>1. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Bộ Y tế đã sửa đổi và hoàn thiện chính sách theo hướng gộp chính sách 1, chính sách 3, chính sách 4 thành một chính sách chung: Chuyển việc quản lý an toàn thực phẩm từ “kiểm soát từng khâu riêng lẻ” sang “quản lý toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm”, bảo đảm quản lý chặt chẽ từ yếu tố đầu vào đến sản xuất, chế biến, lưu thông, tiêu dùng thực phẩm</p> <p>Theo đó, Bộ Y tế sẽ đưa ra biện pháp quản lý theo phân tích rủi ro/ nguy cơ về an toàn thực phẩm đối với từng khâu trong chuỗi giá trị sản phẩm, trong đó đưa ra các biện pháp lý cho một số nhóm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các nhóm thực phẩm cụ thể có rủi ro/nguy cơ cần quản lý chặt chẽ trong chuỗi</p> <p>Biện pháp quản lý này vẫn thống nhất với biện pháp quản lý tại Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa phân loại theo rủi ro/nguy cơ, tuy nhiên Luật An toàn thực phẩm có những biện pháp quản lý đặc thù, áp dụng quy định tại Điều 4, Điều 5 Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa vì vậy chính sách sẽ chỉ đưa ra các biện pháp quản lý tập trung cho các nhóm cơ sở, sản phẩm rủi ro/nguy cơ cần quản lý</p> <p>2. Đã sửa đăng ký lưu hành thành đăng ký bản công bố sản phẩm để phù hợp với hình thức công bố hiện hành.,.</p> <p><i>Tiếp thu:</i></p> <p>1. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Bộ Y</p>
--	--	--

	<p>Dự thảo Hồ sơ chính sách đang đề xuất giải pháp đối với thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn thuộc nhóm nguy cơ trung bình thực hiện công bố tiêu chuẩn áp dụng. Tuy nhiên đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc về nội dung này. Bởi, khoản 4 Điều 5 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định đối với sản phẩm hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình phải được tổ chức, cá nhân tự công bố tiêu chuẩn áp dụng; phải tự đánh giá hoặc do tổ chức chứng nhận được công nhận thực hiện chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, đồng thời hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình còn phải được quản lý theo danh mục gắn với yêu cầu quản lý chất lượng tương ứng, trong đó xác định rõ sản phẩm, hàng hóa được áp dụng biện pháp quản lý khác theo quy định của luật có liên quan⁵. Như vậy, việc chỉ áp dụng phương thức công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với thực phẩm đã qua chế biến bao gói thuộc nhóm nguy cơ trung bình là chưa thực sự phù hợp. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc về nội dung này.</p> <p>d) Về giải pháp quy định việc kiểm tra nhà nước thực phẩm nhập khẩu, kiểm tra việc sản xuất, chế biến và lưu thông sản phẩm thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn trên thị trường (tại điểm d Mục V.3.3 trang 16 dự thảo Tờ trình). Cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất giải pháp quy định về việc kiểm tra nhà nước, tuy nhiên chưa làm rõ việc kiểm tra này là kiểm tra chuyên ngành theo quy định tại Nghị định số</p>	<p>tế đã sửa đổi và hoàn thiện chính sách theo hướng gộp chính sách 1, chính sách 3, chính sách 4 thành một chính sách chung: Chuyển việc quản lý an toàn thực phẩm từ “kiểm soát từng khâu riêng lẻ” sang “quản lý toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm”, bảo đảm quản lý chặt chẽ từ yếu tố đầu vào đến sản xuất, chế biến, lưu thông, tiêu dùng thực phẩm</p> <p>Theo đó, Bộ Y tế sẽ đưa ra biện pháp quản lý theo phân tích rủi ro/ nguy cơ về an toàn thực phẩm đối với từng khâu trong chuỗi giá trị sản phẩm, trong đó đưa ra các biện pháp lý cho một số nhóm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các nhóm thực phẩm cụ thể có rủi ro/nguy cơ cần quản lý chặt chẽ trong chuỗi</p> <p>Biện pháp quản lý này vẫn thống nhất với biện pháp quản lý tại Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa phân loại theo rủi ro/nguy cơ, tuy nhiên Luật An toàn thực phẩm có những biện pháp quản lý đặc thù, áp dụng quy định tại Điều 4, Điều 5 Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa vì vậy chính sách sẽ chỉ đưa ra các biện pháp quản lý tập trung cho các nhóm cơ sở, sản phẩm rủi ro/nguy cơ cần quản lý</p> <p>Tiếp thu: Đối với quy định kiểm tra nhà nước đối với thực phẩm nhập khẩu không đưa vào nội dung chính sách mới vì Luật ATTP 2010 đã đưa ra quy định 3 phương thức kiểm tra chặt, kiểm tra thường và kiểm tra giám</p>
--	--	---

		217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành hay là hoạt động kiểm tra được quy định tại khoản 1 Điều 61 Luật Thanh tra năm 2025. Đồng thời, cần làm rõ cơ quan có thẩm quyền thực hiện hoạt động kiểm tra này.	
4. Chính sách 4. Kiểm soát các lô hàng thực phẩm khi nhập khẩu vào cửa khẩu Việt Nam theo hướng dựa trên nguy cơ của từng loại sản phẩm và lịch sử tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp			
4.1	Bộ Công an	Về kiểm soát thực phẩm nhập khẩu: Đã đề cập đến tại chính sách 3 về nội dung này	Tiếp thu đã tiếp thu giải trình ở Chính sách 4
4.2	Bộ Tài chính	Bộ Tài chính thống nhất với nội dung chính sách 4 về “Kiểm soát các lô hàng thực phẩm khi nhập khẩu vào cửa khẩu Việt Nam theo hướng dựa trên nguy cơ của từng loại sản phẩm và lịch sử tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp.	Tiếp thu
4.3	Bộ Công Thương	Đề nghị bên cạnh quy định phương thức, chế độ kiểm tra đối với lô hàng thực phẩm nhập khẩu, cần xem xét, bổ sung quy định về yêu cầu đối với quốc gia/doanh nghiệp xuất khẩu vào Việt Nam	Tiếp thu: Nội dung này tiếp tục được nghiên cứu và hoàn thiện trong quá trình xây dựng dự thảo Luật.
		Điều chỉnh chính sách 4 thành “Kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu”	Tiếp thu và giải trình: Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Bộ Y tế đã sửa đổi và hoàn thiện chính sách theo hướng gộp chính sách 1, chính sách 3, chính sách 4 thành một chính sách chung: Chuyển việc quản lý an toàn thực phẩm từ “kiểm soát từng khâu riêng lẻ” sang “quản lý toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm”, bảo đảm quản lý chặt chẽ từ yếu tố đầu vào đến sản xuất, chế biến, lưu thông, tiêu dùng thực phẩm Theo đó, Bộ Y tế sẽ đưa ra biện pháp quản lý theo phân tích rủi ro/ nguy cơ về an toàn thực phẩm đối với từng khâu trong chuỗi giá trị sản phẩm, trong đó đưa ra các biện pháp lý cho một số nhóm cơ sở sản xuất, kinh

			<p>doanh thực phẩm và các nhóm thực phẩm cụ thể có rủi ro/nguy cơ cần quản lý chặt chẽ trong chuỗi</p> <p>Chính sách sẽ không đưa quy định kiểm tra nhà nước đối với thực phẩm nhập khẩu vì Luật ATTP 2010 đã đưa ra quy định 3 phương thức kiểm tra chặt, kiểm tra thường và kiểm tra giảm</p>
		Giao Chính phủ quy định phương thức kiểm tra nhà nước về an toàn thực phẩm đối với thực phẩm nhập khẩu theo nguyên tắc tăng cường giám sát thực tế các lô hàng nhập khẩu	<i>Tiếp thu</i> và sẽ tiếp tục xem xét trong quá trình xây dựng Luật an toàn thực phẩm (sửa đổi)
		Trao đổi với Cục Hải quan – Bộ Tài chính để có thêm cơ sở, đánh giá cụ thể về mức độ tác động của việc tăng cường kiểm soát, kiểm tra đối với hoạt động nhập khẩu thực phẩm, đặc biệt làm khả năng phát sinh thêm thủ tục hành chính, kéo dài thời gian thông quan và làm gia tăng chi phí tuân thủ đối với doanh nghiệp. Bổ sung nội dung, đánh giá, trao đổi nêu trên vào Tờ trình Chính phủ	Chính sách sẽ không đưa quy định kiểm tra nhà nước đối với thực phẩm nhập khẩu vì Luật ATTP 2010 đã đưa ra quy định 3 phương thức kiểm tra chặt, kiểm tra thường và kiểm tra giảm
		Bổ sung nội dung, đánh giá, trao đổi nêu trên vào Tờ trình Chính phủ	Chính sách sẽ không đưa quy định kiểm tra nhà nước đối với thực phẩm nhập khẩu vì Luật ATTP 2010 đã đưa ra quy định 3 phương thức kiểm tra chặt, kiểm tra thường và kiểm tra giảm
		Lưu ý việc nghiên cứu, hoàn thiện chính sách cần được xem xét phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 04/05/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, theo hướng cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đồng thời không làm gia tăng gánh nặng thủ tục và chi phí tuân thủ, ảnh hưởng	<i>Tiếp thu</i>

		đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu của doanh nghiệp.	
5. Chính sách 5. Kiểm soát chặt đối với các chất đưa vào sản xuất, chế biến sản phẩm thực phẩm có khả năng sử dụng sai mục đích, dễ bị lạm dụng thành các chất nguy hại			
5.1	Bộ Công an	<p>Kiểm soát chặt đối với các chất đưa vào sản xuất, chế biến sản phẩm thực phẩm có nguy cơ bị lạm dụng:</p> <p>Đây là chính sách rất quan trọng đối với an ninh trật tự. Thực tế tình trạng lạm dụng khí N₂O (bóng cười), tiền chất ma túy, hoặc các chất cấm dưới dạng phụ gia thực phẩm diễn biến rất phức tạp. Bộ Công an đề nghị cần bổ sung các quy định quản lý đặc thù theo cơ chế định danh, truy xuất nguồn gốc, đường đi của các loại hàng hóa này; ban hành danh mục nguyên liệu, phụ gia thực phẩm quản lý đặc biệt bao gồm N₂O và các chất khác có tính chất lưỡng dụng, có nguy cơ gây nghiện hoặc ảo giác. Trên cơ sở đó có quy định cấm bán lẻ các chất thuộc danh mục nêu trên cho cá nhân. Chỉ được cấp phép mua bán, giao dịch giữa các tổ chức, pháp nhân, hộ kinh doanh có giấy phép sản xuất thực phẩm hoặc kinh doanh dịch vụ ăn uống. Đơn vị mua hàng phải giải trình cụ thể nhu cầu sử dụng phù hợp với quy mô sản xuất theo định mức sản phẩm để ngăn chặn việc mua gom số lượng lớn rồi tuồn ra ngoài thị trường tự do. Các đơn vị nhập khẩu, kinh doanh các chất trong danh mục này phải thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về danh mục khách hàng và số lượng bán ra, quy định lưu trữ dữ liệu giao dịch tối thiểu 02 năm để phục vụ công tác truy vết đường đi của hàng hóa khi có yêu cầu. Bên cạnh đó, Luật cần quy định rõ hành vi mua bán, sử dụng nguyên liệu, phụ gia thực phẩm sai mục đích công bố hoặc bán cho đối tượng không có chức năng sản xuất, chế biến thực phẩm là hành vi vi phạm pháp luật, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định pháp luật.</p>	<p><i>Tiếp thu: Chính sách sẽ xây dựng theo hướng:</i></p> <p>Xây dựng danh mục các nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến sử dụng trong chế biến, sản xuất thực phẩm có khả năng sử dụng sai mục đích, dễ bị lạm dụng thành các chất nguy hại phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thông lệ quốc tế. Danh mục này sẽ được cập nhật thường xuyên trên cơ sở tình hình kinh - tế xã hội trong từng thời kỳ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy định chế độ khai báo từ khi nhập khẩu hoặc sản xuất trong nước các nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thuộc danh mục đưa vào sản xuất thực phẩm đến khi thực phẩm được lưu thông trên thị trường nhằm hạn chế tối đa việc sử dụng sai mục đích các loại sản phẩm này. - Quy định việc công bố tiêu chuẩn các sản phẩm thực phẩm sử dụng các chất thuộc Danh mục phải có hàm lượng sử dụng và tỷ lệ hư hao đối với các chất này. - Quy định các đơn vị nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh các chất trong danh mục lưu trữ thông tin phải bán cho các cơ sở có chức năng sản xuất thực phẩm khi khai báo sử dụng trong thực phẩm và lưu trữ thông tin khách hàng, số lượng xuất nhập tồn. - Quy định tần suất việc kiểm tra, hậu kiểm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm sử dụng nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thuộc danh mục. - Quy định trách nhiệm phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương trong quản lý, kiểm soát nguyên liệu thực

			phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến có nguy cơ bị sử dụng sai mục đích; tăng cường chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ công tác quản lý, giám sát và xử lý vi phạm. Tiếp thu ý kiến của Bộ Công an sẽ bổ sung quy định về lưu trữ thông tin khách hàng, số lượng xuất, nhập tồn
5.2	Bộ Công Thương	Gộp nội dung của Chính sách 5 vào Chính sách 3	Tiếp thu, giải trình: Tiếp tục giữ nguyên chính sách quản lý cho phù hợp với thực tiễn và kiến nghị của Bộ Công an
		Điều chỉnh nội dung chính sách 5 như sau: Thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp thực phẩm thông qua các chính sách hỗ trợ và ưu đãi nhằm nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm thực phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.	đã bổ sung chính sách ưu đãi đầu tư, tạo môi trường kinh doanh minh bạch, thuận lợi cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thúc đẩy phát triển các chuỗi giá trị cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng.
		Quy định các cơ chế, chính sách hỗ trợ về kỹ thuật, đào tạo nhân lực, nghiên cứu và phát triển, xúc tiến thương mại, chuyển giao công nghệ, đất đai, vốn, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.... Nhằm góp phần nâng cao giá trị gia tăng, chất lượng của sản phẩm thực phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm, hình thành và phát triển các tập đoàn lớn tham gia vào chuỗi cung ứng thực phẩm toàn cầu.	<i>Tiếp thu:</i> đã bổ sung chính sách ưu đãi đầu tư, tạo môi trường kinh doanh minh bạch, thuận lợi cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thúc đẩy phát triển các chuỗi giá trị cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng.
		Quy định các cơ chế, chính sách ưu đãi như thuế, ưu đãi tiền thuê đất, môi trường... nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ tham gia chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng thực phẩm trong khu vực và toàn cầu.	<i>Tiếp thu:</i> đã bổ sung chính sách ưu đãi đầu tư, tạo môi trường kinh doanh minh bạch, thuận lợi cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thúc đẩy phát triển các chuỗi giá trị cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng.
		Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu tổng hợp và đánh giá đầy đủ các nội dung còn tồn tại trong hệ thống pháp luật hiện hành liên quan đến an toàn thực phẩm, tập trung nhận	<i>Tiếp thu:</i>

		diện rõ các quy định chưa thống nhất, chưa phù hợp với thực tiễn; đồng thời xem xét, cập nhật các vấn đề mới phát sinh, xu hướng quản lý mới và các nội dung cần thiết khác nhằm đảm bảo thống nhất, đồng bộ và khả thi trong tổ chức thực hiện.	
5.3	Bộ Tư pháp	<p>a) Về danh mục các nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến sử dụng trong chế biến, sản xuất thực phẩm có khả năng sử dụng sai mục đích, dễ bị lạm dụng thành chất gây hại (Mục V.5.3 dự thảo Tờ trình).</p> <p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất giải pháp quản lý đối với nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến sử dụng trong chế biến, sản xuất thực phẩm có khả năng sử dụng sai mục đích, dễ bị lạm dụng thành chất gây hại theo danh mục. Tuy nhiên, chưa làm rõ thẩm quyền quyết định danh mục này (quy định tại Luật hay sẽ phân quyền cho Chính phủ hay Bộ Y tế quy định). Bên cạnh đó, cũng chưa làm rõ căn cứ, tiêu chí để xác định các nguyên liệu, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến là có khả năng sử dụng sai mục đích, dễ bị lạm dụng thành chất gây hại. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ đối với các nội dung nêu trên tại dự thảo Hồ sơ chính sách Luật.</p>	<p><i>Tiếp thu:</i> Nội dung chính sách đã làm rõ giao Chính phủ quy định</p> <p>Căn cứ, tiêu chí xác định sẽ được xem xét khi xây dựng Luật</p>
		b) Về giải pháp quy định điều kiện kinh doanh, chỉ được phép nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh đối với các cơ sở có chức năng sản xuất thực phẩm (Mục V.5.3 dự thảo Tờ trình). Nội dung giải pháp này chưa rõ ràng và có thể gây ra những cách hiểu khác nhau, bởi thực tế có cơ sở sản xuất, kinh doanh nhiều loại thực phẩm khác nhau, dẫn đến việc khó khả thi khi quy định điều kiện kinh doanh. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ nội dung của giải pháp này.	<p><i>Tiếp thu và giải trình</i></p> <p><i>Đã chỉnh sửa lại chính sách cho rõ ràng</i></p>
		c) Về giải pháp quy định chế độ khai báo từ khi nhập khẩu hoặc sản xuất trong nước các nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thuộc danh mục đưa vào sản xuất thực phẩm đến khi thực phẩm được lưu thông trên thị trường	<p><i>Tiếp thu và đã chỉnh sửa trong dự thảo chính sách</i></p>

	<p>nhằm hạn chế tối đa việc sử dụng sai mục đích các loại sản phẩm này phẩm (Mục V.5.3 dự thảo Tờ trình).</p> <p>Đối với giải pháp này, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa làm rõ chế độ khai báo, chủ thể có trách nhiệm khai báo (chỉ cơ sở nhập khẩu, sản xuất trong nước nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thuộc danh mục mới phải khai báo hay kể cả cơ sở chế biến, sử dụng các chất này cũng phải thực hiện khai báo khi sử dụng), khai báo cho ai... Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ các nội dung này tại dự thảo Hồ sơ chính sách</p>	
	<p>d) Về giải pháp quy định tần suất việc kiểm tra, hậu kiểm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm sử dụng nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thuộc danh mục phẩm (Mục V.5.3 dự thảo Tờ trình).</p> <p>Cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất giải pháp quy định về tần suất kiểm tra, hậu kiểm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm sử dụng nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thuộc danh mục phẩm, tuy nhiên, nội dung giải pháp hiện chưa làm rõ tần suất kiểm tra, hậu kiểm được áp dụng theo năm hay theo quý, cũng như số lần cụ thể. Trong khi đó, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đưa ra nhiệm vụ, giải pháp “Chấm dứt tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo, trùng lặp, kéo dài, không cần thiết; bảo đảm nguyên tắc chỉ thực hiện thanh tra, kiểm tra mỗi năm 1 lần đối với doanh nghiệp, trừ trường hợp có bằng chứng rõ ràng về việc doanh nghiệp vi phạm” (Mục III.2.2). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ hơn nội dung của giải pháp này để có căn cứ đánh giá tác động của giải pháp này đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.</p>	<p><i>dự thảo chính sách đưa quy định chung, quy định chi tiết sẽ do Chính phủ quy định</i></p>

III. DỰ THẢO TỜ TRÌNH CHÍNH PHỦ			
1	Bộ Tài chính	Tại dự thảo Tờ trình chính sách của Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi), dự kiến nguồn lực thực hiện chính sách, Bộ Y tế xác định “Việc thi hành Luật An toàn thực phẩm vẫn chủ yếu sử dụng nguồn nhân lực và tài chính hiện nay của các đơn vị sẵn có để tổ chức thi hành Luật”. Do vậy, đề nghị Bộ Y tế tiếp tục phân tích, làm rõ nguồn kinh phí dự kiến bảo đảm thi hành Luật sau khi được thông qua để Bộ Tài chính có cơ sở đánh giá, tham gia ý kiến cụ thể về nguồn tài chính theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu và bổ sung vào dự thảo tờ trình
2	Bộ Công Thương	Chính phủ quy định chi tiết trách nhiệm của các Bộ ngành	Tiếp thu: Thực hiện ý kiến kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm tại thông báo kết luận số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Trong chính sách sẽ giao Chính phủ thống nhất một đầu mối quản lý an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương, đồng thời phân cấp phân quyền tối đa cho ủy ban nhân dân các cấp
		Đối với cơ sở sản xuất, nhập khẩu thực phẩm định kỳ hàng tháng, từng lô hàng phải tự kiểm định mẫu và đăng trên website của cơ sở và gửi cho cơ quan quản lý ngành hàng tại địa phương	Nội dung sẽ tiếp tục nghiên cứu trong quá trình xây dựng dự thảo Luật.
		Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát lại phần trích dẫn “Trường hợp luật có liên quan quy định khác về quản lý chất lượng thì áp dụng theo quy định của luật đó và nguyên tắc quy ddnhj tại các điểm a, b và đ khoản 4 Điều 5 của Luật này” do nội dung này được quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa chứ không phải quy định tại Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn như tại nội dung tại tang 4 Tờ trình.	Tiếp thu
		Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh sửa lại khái niệm “sàn ứng dụng thương mại điện tử” thành “nền tảng thương mại điện	Tiếp thu

		từ” để đảm bảo thống nhất với quy định tại Luật Thương mại điện tử.	
		Đề nghị bổ sung truy xuất nguồn gốc đối với thực phẩm bằng công nghệ (mã vạch, QR code...) theo quy định.	Nội dung này sẽ xem xét trong quá trình xây dựng dự thảo Luật ATTP
		Việc quản lý thực phẩm cần dựa trên quy chuẩn kỹ thuật. Doanh nghiệp có thể ban hành tiêu chuẩn nhưng phải đáp ứng tối thiểu các điều kiện quy chuẩn và quy trình công bố hợp quy trên nguyên tắc đơn giản hóa thủ tục hành chính, đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình sản xuất, kinh doanh.	Tiếp thu, giải trình: Nội dung này sẽ xem xét trong quá trình xây dựng dự thảo Luật ATTP
		Bổ sung quy định về quản lý chất lượng sản phẩm, điều kiện, quy trình sản xuất của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhằm tăng cường chất lượng của sản phẩm.	Tiếp thu và sẽ tiếp tục nghiên cứu trong quá trình xây dựng dự thảo chính sách và dự thảo Luật.
3	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị sử dụng thống nhất khái niệm “sản phẩm thực phẩm nguy cơ cao” (nêu tại mục 1, phần V) và “sản phẩm thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn thuộc nhóm nguy cơ cao” (nêu tại mục 3, phần V dự thảo Tờ trình).	<p>Tiếp thu: Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Thông báo số 15-TB/BCĐTW ngày 17/03/2026, Bộ Y tế đã sửa đổi và hoàn thiện chính sách theo hướng gộp chính sách 1, chính sách 3, chính sách 4 thành một chính sách chung: Chuyển việc quản lý an toàn thực phẩm từ “kiểm soát từng khâu riêng lẻ” sang “quản lý toàn bộ chuỗi giá trị thực phẩm”, bảo đảm quản lý chặt chẽ từ yếu tố đầu vào đến sản xuất, chế biến, lưu thông, tiêu dùng thực phẩm</p> <p>Theo đó, Bộ Y tế sẽ đưa ra biện pháp quản lý theo phân tích rủi ro/ nguy cơ về an toàn thực phẩm đối với từng khâu trong chuỗi giá trị sản phẩm, trong đó đưa ra các biện pháp lý cho một số nhóm cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các nhóm thực phẩm cụ thể có rủi ro/nguy cơ cần quản lý chặt chẽ trong chuỗi</p>

			Biện pháp quản lý này vẫn thống nhất với biện pháp quản lý tại Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa phân loại theo rủi ro/nguy cơ, tuy nhiên Luật An toàn thực phẩm có những biện pháp quản lý đặc thù, áp dụng quy định tại Điều 4, Điều 5 Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa vì vậy chính sách sẽ chỉ đưa ra các biện pháp quản lý tập trung cho các nhóm cơ sở, sản phẩm rủi ro/nguy cơ cần quản lý
		Đề nghị bổ sung nội dung thẩm định về “Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật của chính sách” để đảm bảo theo đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 31 Luật Ban hành văn bản QPPL 2025	Tiếp thu và đã rà soát tại báo cáo các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách.
		Đề nghị đối với nội dung từng chính sách, cần nêu rõ nguyên nhân của từng vấn đề; đối tượng chịu tác động trực tiếp của chính sách, nhóm đối tượng chịu trách nhiệm thực hiện chính sách	Giải trình: Nội dung tờ trình đã thực hiện đúng theo mẫu quy định tại Nghị định 187/2025/NĐ-CP
4	Bộ Tư pháp	Đối với dự thảo Tờ trình, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện theo Mẫu số 01 Phụ lục IV Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, trong đó, nội dung về các giải pháp thực hiện chính sách cần đưa ra các giải pháp được nêu ra tại báo cáo đánh giá tác động chính sách sau đó đánh giá, lựa chọn giải pháp tối ưu. Đồng thời, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bám sát các hướng dẫn tại Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo hướng tập trung xây dựng, đề xuất nhiều chính sách cụ thể, độc lập, có phạm vi điều chỉnh rõ ràng, mục tiêu xác định, đối tượng áp dụng cụ thể và hệ thống giải pháp chi tiết, có thể lượng hóa và kiểm chứng, gắn với từng khâu quản lý, từng nhóm vấn đề trong lĩnh vực an toàn thực phẩm. Tránh tình trạng xây dựng các chính sách có nội dung quá rộng, dàn trải nhiều vấn đề trong cùng một chính sách, dẫn đến việc các giải pháp chỉ dừng lại ở mức khái quát, hình thức, không xác	<i>Tiếp thu và đã chỉnh sửa trong dự thảo chính sách</i>

		định rõ cơ chế thực hiện, trách nhiệm của từng chủ thể, nguồn lực bảo đảm và lộ trình triển khai, từ đó làm giảm khả năng đánh giá đầy đủ, khách quan và chính xác tính khả thi, hiệu quả của chính sách.	
		Tại dự thảo Tờ trình, cơ quan chủ trì soạn thảo đã chỉ ra nhiều khó khăn, hạn chế trong thời gian qua trong công tác an toàn thực phẩm, tuy nhiên, có một số khó khăn, hạn chế, cơ quan chủ trì soạn thảo chưa đưa ra các chính sách tương ứng để giải quyết như: chưa giao Chính phủ quy định cụ thể về điều kiện, hồ sơ, thủ tục chỉ định hoặc công bố tiêu chuẩn áp dụng của cơ sở kiểm nghiệm do nhà nước chỉ định, cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng, cơ sở kiểm nghiệm không do nhà nước chỉ định và phòng kiểm nghiệm của cơ sở sản xuất; chưa hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về quản lý thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm... Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục đánh giá để hoàn thiện các chính sách của Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) đáp ứng được các yêu cầu của thực tiễn và thể chế hóa đầy đủ các chỉ đạo của Đảng và Nhà nước.	<i>Tiếp thu và đã chỉnh sửa trong dự thảo chính sách</i>

IV. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH

1	Bộ Quốc phòng	- Đề nghị bổ sung nội dung đánh giá tác động chính sách về quốc phòng, an ninh trong dự thảo báo cáo đánh giá tác động chính sách. Lý do: tại điểm b khoản 2 Điều 29 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định “b) Tác động về kinh tế - xã hội được đánh giá dự trên cơ sở phân tích, dự báo chi phí, lợi ích, tác động tích cực về một hoặc một số nội dung liên quan đến sản xuất, kinh doanh, việc làm, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, y tế, giáo dục, môi trường, quốc phòng, an ninh, ...”.	Đã tiếp thu và bổ sung tại Chính sách 3, Mục II. Đánh giá tác động.
2	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Đề nghị bổ sung nội dung các nội dung sau: Ước tính mức giảm chi phí y tế và thiệt hại năng suất lao động do ngộ độc/bệnh tật liên quan đến ATTP.	Tiếp thu và hoàn thiện báo cáo tác động chính sách

		Tính toán thời gian tiết kiệm cho doanh nghiệp (quy đổi thành tiền) khi sử dụng cơ chế quản lý một cửa	Tiếp thu và hoàn thiện báo cáo tác động chính sách
		Đề nghị cập nhật tên gọi mới các Bộ/cơ quan thuộc Bộ, cụ thể: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Tổng cục Thủy sản, nay là Cục Thủy sản và Kiểm ngư; Tổng cục Lâm nghiệp, nay là Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm; Cục Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản, nay là Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Tiếp thu và hoàn thiện báo cáo tác động chính sách
3	Bộ Khoa học và Công nghệ	<p>Đối chiếu giữa báo cáo tổng kết 12 năm thực hiện Luật ATTP 2010 (báo cáo tổng kết) và báo cáo đánh giá tác động dự thảo Luật ATTP sửa đổi (báo cáo đánh giá tác động), đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ một số vấn đề như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Về mô hình quản lý: Tại báo cáo tổng kết đã phản ánh bất cập do 3 Bộ cùng quản lý nhưng báo cáo đánh giá tác động lại chưa cụ thể hóa rõ phương án một đầu mối hay tiếp tục phân công để quản lý; + Về phương thức quản lý dựa trên nguy cơ: báo cáo tổng kết đánh giá chưa thực hiện hiệu quả, nặng về tiền kiểm, báo cáo đánh giá tác động phân tích xu hướng quốc tế rất sâu, tuy nhiên, lại thiếu liên kết thực tiễn của Việt Nam; + Về công bố hợp quy/công bố ATTP đối với thực phẩm chế biến: báo cáo tổng kết phân tích không khả thi, không phù hợp thông lệ quốc tế nhưng báo cáo đánh giá tác động chưa đánh giá đầy đủ chi phí tuân thủ doanh nghiệp, vì vậy, chưa thống nhất mức độ cải cách; + Về cấu trúc logic hồ sơ chính sách: báo cáo tổng kết nêu nhiều nguyên nhân, nhưng báo cáo đánh giá tác động chưa bám sát từng nguyên nhân và báo cáo tổng kết phân tích sâu, báo cáo đánh giá tác động cung cấp nhiều thông tin nhưng thiếu trọng tâm. 	Tiếp thu và hoàn thiện báo cáo tác động chính sách

		Hồ sơ chính sách Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi) cần bổ sung nội dung đánh giá “ <i>việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số</i> ” để bảo đảm đầy đủ theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi tại khoản 6 Điều 1 Nghị định 187/2025/NĐ-CP	Tiếp thu và hoàn thiện báo cáo tác động chính sách
4	Bộ Tư pháp	<p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện theo Mẫu số 03 Phụ lục IV Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, trong đó đề nghị tại mỗi chính sách đưa ra 2-3 giải pháp cụ thể, trong đó tại mỗi giải pháp đánh giá đầy đủ các tác động đối với hệ thống pháp luật, về kinh tế - xã hội, về giới (nếu có); thủ tục hành chính (nếu có) và đánh giá rõ ưu điểm, hạn chế của từng giải pháp... Để bảo đảm đánh giá chính sách đúng theo quy định. Ngoài ra, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát để bảo đảm tên gọi của chính sách và tên gọi của giải pháp tối ưu được lựa chọn không trùng lặp về nội dung, như tại Chính sách 2 dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách (trang 32 và trang 34), tên gọi của chính sách và tên gọi của giải pháp đang trùng lặp, chưa thể hiện rõ sự phân biệt giữa chính sách và các giải pháp thực hiện chính sách... Đồng thời tại giải pháp 2 (trang 34 dự thảo báo cáo đánh giá tác động chính sách) cơ quan chủ trì soạn thảo mới đưa ra tên gọi của giải pháp nhưng chưa miêu tả cụ thể nội dung của giải pháp.</p> <p>Về việc đánh giá tác động chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo về cơ bản đã thực hiện đánh giá tác động chính sách trên cơ sở các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 29 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15), tuy nhiên, qua rà soát, nhận thấy một số giải pháp đề xuất còn chung chung, mang tính định tính, chưa rõ ràng, chưa đánh giá rõ tính khả thi và việc phát sinh nguồn lực về kinh phí, nhân sự trong tổ chức thực hiện, ví dụ: giải pháp về</p>	<p><i>Tiếp thu và đã chỉnh sửa trong báo cáo đánh giá tác động chính sách</i></p> <p><i>Tiếp thu và đã chỉnh sửa trong báo cáo đánh giá tác động chính sách</i></p>

	<p>quản lý toàn bộ quá trình lưu hành sản phẩm tại chính sách 1; giải pháp về quản lý hậu kiểm đối với các thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn tại chính sách 3; các giải pháp về kiểm soát các lô hàng thực phẩm khi nhập khẩu vào Việt Nam theo 03 phương thức: kiểm tra chặt, kiểm tra thông thường và kiểm tra giảm tại chính sách 4... Trong khi đó, các chính sách này là các chính sách lớn, có tác động đến người dân, doanh nghiệp. Bên cạnh đó, một số giải pháp do cơ quan chủ trì soạn thảo đề xuất đã được quy định tại các luật có liên quan hoặc mang tính chất là các biện pháp tổ chức thi hành thuộc thẩm quyền của Chính phủ, như: giải pháp về tăng cường quản lý hoạt động quảng cáo trên sàn thương mại điện tử tại chính sách 1... Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, đề xuất cụ thể các giải pháp tránh đề xuất các giải pháp chung chung, mang tính định tính hoặc đã được quy định bởi các văn bản khác và trên cơ sở đó đánh giá tác động của chính sách theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>	
	<p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát để bảo đảm đảm tính thống nhất giữa các chính sách, ví dụ, chính sách 1 quản lý đối với sản phẩm có khả năng sử dụng sai mục đích tuy nhiên chính sách 5 lại đưa ra các giải pháp để kiểm soát chặt đối với các “chất” được đưa vào sản xuất, chế biến sản phẩm thực phẩm có khả năng bị sử dụng sai mục đích... Bên cạnh đó, các chính sách được cơ quan chủ trì soạn thảo đưa ra có phạm vi bị trùng lặp, ví dụ như: Chính sách 1, chính sách 3 (đều có các giải pháp về tiền kiểm và hậu kiểm đối với cơ sở sản xuất và thực phẩm có nguy cơ cao)... Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc thêm về phạm vi, đối tượng của các chính sách để tránh sự trùng lặp</p>	<p><i>Tiếp thu và đã chỉnh sửa trong báo cáo đánh giá tác động chính sách</i></p>

V. BÁO CÁO RÀ SOÁT CÁC CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG, VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO LUẬT			
1	Bộ Quốc phòng	- Rà soát, bổ sung các điều ước quốc tế để bổ sung vào dự thảo Báo cáo rà soát chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật.	Tiếp thu: Trong quá trình xây dựng hồ sơ chính sách, Tổ Soạn thảo đã rà soát điều ước quốc tế để bổ sung vào dự thảo Báo cáo rà soát chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật. Nội dung này cũng sẽ được tiếp tục rà soát trong quá trình xây dựng và hoàn thiện dự thảo Luật.
2	Bộ Khoa học và Công nghệ	Đối với Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế liên quan đến dự thảo Luật ATTP sửa đổi (tại Phụ lục 2): Trong báo cáo mới chỉ rà soát đến Luật, đề nghị bổ sung nội dung rà soát đến các Nghị định, Thông tư liên quan đến nội dung quy định tại dự thảo (Ví dụ: Nghị định 09/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm tại Điều 6 của dự thảo Luật, Nghị định quy định về ghi nhãn,...).	Tiếp thu và giải trình: Việc xây dựng Luật hiện nay được thực hiện theo nguyên tắc luật khung, luật ống. Vì vậy, trước mắt việc xây dựng Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế liên quan đến dự thảo Luật ATTP sửa đổi. Tổ Soạn thảo sẽ tiếp thu nghiên cứu, tiếp thu và chỉnh sửa báo cáo này trong quá trình xây dựng và hoàn thiện dự thảo Luật.
3	Bộ Tư pháp	Đề nghị tiếp tục rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng để tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các giải pháp tại dự án Luật, ví dụ như: <i>“Xây dựng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng”</i> (tiểu mục 2 Nghị quyết số 19-NQ/TW), <i>“đẩy mạnh thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc và kiểm soát an toàn thực phẩm”</i> (tiểu mục 2 Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành trung ương Đảng Khóa XII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045); <i>“Xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành”</i> , <i>“bảo đảm truy xuất rõ nguồn gốc”</i> , <i>“có chính sách hỗ trợ hộ gia đình, hợp tác xã và doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng hiệu quả các nguồn lực xây dựng chuỗi thực phẩm an</i>	<i>Tiếp thu và đã chỉnh sửa trong</i> Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế liên quan đến dự thảo Luật

	<p><i>toàn”, “Nâng cao năng lực phòng ngừa, chủ động xử lý ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm” (khoản 2 Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới); “Xây dựng các chuỗi giá trị cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng; ưu tiên phát triển các vùng chuyên canh, sản xuất nông nghiệp sạch, an toàn” (khoản 4 Chỉ thị số 17-CT/TW);</i></p> <p><i>“Tiếp tục cơ cấu lại để phát triển sản xuất, chế biến, tiêu thụ lương thực, thực phẩm theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn, hợp tác liên kết theo chuỗi giá trị” (điểm 2.2 Mục 2 Kết luận số 81-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh lương thực quốc gia đến năm 2030);</i></p> <p><i>“Nâng cao khả năng và quyền tiếp cận của người dân đối với lương thực, thực phẩm an toàn, bảo đảm dinh dưỡng” (điểm 2.3 Mục 2 Kết luận số 81-KL/TW); “Nâng cao năng lực hệ thống kiểm nghiệm, kiểm định, kiểm soát các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe, chất lượng môi trường sống, học tập, làm việc, chất lượng thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm, thiết bị y tế, chất lượng dịch vụ y tế” (mục III.2 Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân)...</i></p>	
	<p>Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, hoàn thiện các chính sách, giải pháp theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị quyết số 158/NQ-CP, trong đó lưu ý tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, tháo gỡ các vướng mắc, bất cập, bảo đảm phù hợp với thực tiễn cũng như thông lệ quốc tế, ví dụ như: đối với chính sách 03 (về kiểm soát các sản phẩm thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn trước khi lưu thông trên thị trường theo hướng dựa trên mức độ nguy cơ của từng loại sản phẩm thực phẩm)...; yêu cầu rà soát kỹ để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt bỏ các quy định không cần thiết, gây khó khăn, cản trở, trong đó lưu ý những thủ tục hành chính mới như: bổ sung quy định</p>	<p><i>Tiếp thu:</i> Trong quá trình hoàn thiện báo cáo, Tổ Soạn thảo tiếp tục tiếp thu, nghiên cứu, bổ sung để hoàn thiện báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế liên quan đến dự thảo Luật</p>

	<p>đăng ký công bố và tự công bố sản phẩm, trong đó quy định thời hạn là 5 năm, tăng cường hậu kiểm, giám sát chất lượng sản phẩm, đảm bảo sản phẩm lưu hành trên thị trường đáp ứng các quy định của pháp luật...</p>	
	<p>Tại Báo cáo số 76-BC/ĐU ngày 02/8/2025 của Đảng ủy Bộ Tư pháp về kết quả rà soát, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật đã chỉ ra nhiều khó khăn, vướng mắc tại Luật An toàn thực phẩm năm 2010, Bộ Y tế đã nhất trí và đưa ra phương án xử lý là nghiên cứu, tiếp thu trong quá trình xây dựng Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi), như: việc không thống nhất trong các thuật ngữ; nội dung liên quan đến chi phí lấy mẫu và kiểm nghiệm thực phẩm tại khoản 2 Điều 48 Luật An toàn thực phẩm năm 2010; nội dung liên quan đến hành vi bị cấm quy định tại Điều 5 Luật An toàn thực phẩm năm 2010; nội dung về thành phần, hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm tại Điều 36 Luật An toàn thực phẩm năm 2010; quy định về xác nhận nội dung quảng cáo tại Điều 43 không còn phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính; nội dung về thống nhất cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương... Do đó, đề nghị Bộ Y tế rà soát các nội dung của Báo cáo số 76-BC/ĐU của Đảng ủy Bộ Tư pháp và các phụ lục kèm theo để xây dựng các chính sách phù hợp, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc do quy định của Luật An toàn thực phẩm năm 2010 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.</p>	<p><i>Tiếp thu và giải trình:</i> Đã rà soát và xây dựng lại 05 chính sách cho phù hợp</p>
	<p>đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu các kiến nghị của các doanh nghiệp, hiệp hội trong quá trình xây dựng các văn bản liên quan đến an toàn thực phẩm như: dự án Luật An toàn thực phẩm (sửa đổi), Nghị định số 46/2026/NĐ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật An toàn thực phẩm; Nghị quyết số 66.13/2026/NQ-CP ngày 27/01/2026 về công bố,</p>	<p><i>Tiếp thu:</i> Tiếp tục tiếp thu các ý kiến vướng mắc để xem xét trong quá trình xây dựng dự thảo luật</p>

		<p>đăng ký sản phẩm thực phẩm để đề xuất các chính sách, giải pháp phù hợp cũng như những vướng mắc trong triển khai Nghị định số 46/2026/NĐ-CP và Nghị quyết số 66.13/2026/NQ-CP trong thời gian vừa qua, ví dụ như: miễn giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất thực phẩm đã được cấp một trong các chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm quốc tế còn hiệu lực như HACCP, ISO 22000, FSSC 22000...; đề nghị quản lý an toàn thực phẩm theo mức độ rủi ro của thực phẩm; kiểm soát chuỗi từ nuôi trồng, chế biến đến cung ứng; kiểm tra dựa trên quản lý rủi ro với 3 mức độ (chặt – thông thường – giảm) ứng với 3 mức độ của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa (sửa đổi, bổ sung năm 2025)</p>	
4	Bộ Ngoại giao	<p>Đề nghị loại bỏ các văn bản không phải là điều ước quốc tế tại Phụ lục 3 của Báo cáo (ví dụ như tiêu chuẩn CODEX)</p>	<p><i>Giải trình:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Chính phủ Việt Nam tham gia là thành viên chính thức của UB CODEX quốc tế từ năm 1989 và sẽ phải tuân thủ thể chế, chính sách và các quyền và nghĩa vụ của các thành viên. - Việc tham khảo, trích dẫn các định nghĩa về thực phẩm và các nội dung liên quan đến sản phẩm thực phẩm của CODEX là việc cần thiết để đảm bảo việc quản lý thực phẩm phù hợp với điều kiện quản lý thực thể tại Việt Nam và cũng phù hợp với các thể chế, chính sách của UB CODEX mà Việt Nam là thành viên. Do vậy, xin được giữ nguyên nội dung này.
		<p>Đề nghị rà soát kỹ quy định của các điều ước quốc tế có liên quan, tránh bỏ sót. Ví dụ, về giải thích từ ngữ, khoản f Điều 1 Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau chuyên ngành của ASEAN về hệ thống giám định và chứng nhận an toàn thực phẩm đối với thực phẩm đã qua chế biến nêu định nghĩa “thực phẩm”, song tại Phụ lục rà soát không nêu nội dung này.</p>	<p>Tiếp thu:</p> <p>Đã bổ sung nội dung Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế liên quan đến dự thảo Luật an toàn thực phẩm (sửa đổi)</p>

		Đề nghị Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các bộ, ngành liên quan khác tiếp tục rà soát, đảm bảo và chịu trách nhiệm về tính tương thích giữa nội dung chính sách và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên	Tiếp thu: Trong quá trình xây dựng và hoàn thiện dự thảo Luật, Tổ Soạn thảo tiếp tục rà soát, đảm bảo và chịu trách nhiệm về tính tương thích giữa nội dung chính sách và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
VI. BÁO CÁO TỔNG KẾT VIỆC THI HÀNH LUẬT AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2010			
1	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	<p>Chưa có sự thống nhất trong dự thảo Tờ trình Luật và Báo cáo tổng kết thi hành Luật về mốc thời gian thực hiện Luật, theo đó, tại dự thảo Tờ trình là 15 năm, tại Báo cáo số 1447/BC-BYT ngày 05/11/2024 là 12 năm. Do đó, đề nghị Bộ Y tế cần rà soát để bảo đảm tính thống nhất trong hồ sơ Luật.</p> <p>- Về thành phần hồ sơ: 04/05 thành phần hồ sơ chính sách Luật An toàn thực phẩm cơ bản đầy đủ theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. 01/05 thành phần hồ sơ chưa đúng với yêu cầu của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, theo đó, tại khoản 2 Điều 30 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 yêu cầu dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Luật, tuy nhiên thành phần hồ sơ xin ý kiến là Báo cáo tổng kết số 1447/BC-BYT ngày 05/11/2024.</p>	<p>Đã tiếp thu và chỉnh sửa tại Báo cáo tổng kết thi hành Luật</p>
3	Ủy ban PL&TP của Quốc hội	- Báo cáo tổng kết đánh giá trong hồ sơ dự án Luật nêu rõ những vấn đề bất cập, điểm nghẽn, nút thắt và làm rõ những vấn đề liên quan trong tổ chức thi hành pháp luật trong thực tiễn hiện nay để làm căn cứ đề xuất phương án sửa Luật ATTP (sửa đổi).	Tiếp thu và đã chỉnh sửa tại Báo cáo tổng kết thi hành Luật